

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội khóa XV quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC;

Căn cứ Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về việc thành lập, tổ chức lại một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 807 thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Hà Giang, cụ thể như sau:

1. Ngành Nội vụ: 192 thủ tục hành chính.
2. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 169 thủ tục hành chính.
3. Ngành Công Thương: 155 thủ tục hành chính.
4. Ngành Y tế: 182 thủ tục hành chính.
5. Ban Quản lý khu kinh tế: 49 thủ tục hành chính.
6. Ngành Dân tộc và Tôn giáo: 60 thủ tục hành chính.

(có Phụ lục danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

1. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính - Cổng dịch vụ công quốc gia chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành.

2. Giao các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện cập nhật, thiết lập quy trình liên thông, quy trình nội bộ điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công dịch vụ công quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Gia Long

**PHỤ LỤC SỐ 01. DANH MỤC CHUẨN HÓA
TTHC CỦA NGÀNH NỘI VỤ ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG
(192 TTHC)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

A. TTHC CẤP TỈNH (156 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	Lĩnh vực: Thi đua khen thưởng (10 TTHC)						
1	1.012426	Tặng, truy tặng “Huy chương thanh niên xung phong về vàng” cho cá nhân theo công trạng	<p>- UBND cấp xã: Trong thời hạn 15 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét đề nghị khen thưởng.</p> <p>- UBND cấp huyện: Trong thời hạn 10 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét đề nghị khen thưởng.</p> <p>- UBND cấp tỉnh: Trong thời hạn 15 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trình Thủ tướng Chính phủ (qua Bộ</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã</p> <p>+ UBND Cấp xã nộp hồ sơ cho UBND cấp huyện, tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.</p> <p>+ UBND cấp huyện nộp hồ sơ cho UBND cấp tỉnh: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang)</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	Không	<p>- Quyết định số 213/QĐ-BNV ngày 29/3/2024 của Bộ Nội vụ</p> <p>- Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của UBND tỉnh Hà Giang về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 28/2024/NĐ-CP, ngày 06/3/2024 của Chính phủ</p>	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			<p>Nội vụ/Ban TĐKT TU) xem xét.</p> <p>- Bộ Nội vụ: Trong thời hạn 20 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. trình Thủ tướng Chính phủ xét, trình Chủ tịch nước quyết định tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.</p> <p>- Sau khi nhận được Quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước: Trong thời hạn 10 ngày làm việc Bộ Nội vụ (Ban TĐKTTU) sao gửi Quyết định đến UBND cấp tỉnh trình khen thưởng.</p> <p>- Sau khi nhận được Quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước: Trong thời hạn 10 ngày làm việc cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả cho các trường hợp được khen thưởng.</p>	<p>- UBND cấp tỉnh nộp hồ sơ cho Bộ Nội vụ/Ban TĐKTTU: Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC và các tệp tin điện tử (file word và file PDF) qua phần mềm quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử.</p>			

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
2	1.012392	Tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh	<p>- Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất).</p> <p>- Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng sao, gửi quyết định khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Quay giao dịch một cửa của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang)</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia(dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội</p> <p>- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	
3	1.012393	Tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh	<p>- Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất).</p> <p>- Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Quay giao dịch một cửa của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang)</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia(dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh</p>	Không		-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			trình khen thưởng sao, gửi quyết định khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.	(https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)			
4	1.012395	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất). - Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng sao, gửi quyết định khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Quay giao dịch một cửa của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia(dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội - Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	
5	1.012396	Tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất). 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Quay giao dịch một cửa của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) 	Không		

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			<p>- Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng sao, gửi quyết định khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.</p>	<p>- Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia(dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>			
6	1.012398	Tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh theo chuyên đề	<p>- Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất).</p> <p>- Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng sao, gửi quyết định khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Quầy giao dịch một cửa của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang)</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia(dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội</p> <p>- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	
7	1.012399	Tặng Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành,	<p>- Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Quầy giao dịch một cửa của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ</p>	Không	<p>- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội</p>	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		tỉnh theo chuyên đề	<p>25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất).</p> <p>- Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng sao, gửi quyết định khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.</p>	<p>hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang)</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia(dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>		- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
8	1.012401	Tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh về thành tích đột xuất	<p>- Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất).</p> <p>- Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng sao, gửi quyết định khen thưởng</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Quay giao dịch một cửa của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang)</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia(dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội</p> <p>- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			cho các trường hợp được khen thưởng.				
9	1.012402	Tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh cho hộ gia đình	<p>- Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất).</p> <p>- Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng sao, gửi quyết định khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Quầy giao dịch một cửa của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang)</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia(dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội</p> <p>- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	
10	1.012403	Tặng thưởng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh về thành tích đối ngoại	<p>- Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất).</p> <p>- Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của cấp</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Quầy giao dịch một cửa của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang)</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia(dichvucong.gov.vn); Hệ</p>	Không	<p>- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội</p> <p>- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng sao, gửi quyết định khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.	thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)			
II Lĩnh vực: Chính quyền địa phương (02 TTHC)							
11	1.012268	Phân loại đơn vị hành chính cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Giám đốc Sở Nội vụ quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, chủ trì tổ chức thẩm định, chủ trì tổ chức khảo sát để phục vụ việc thẩm định: trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp xã do UBND cấp huyện gửi đến. - Thời hạn UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Nội vụ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1096/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ - Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
12	2.000465	Thẩm định thành lập thôn mới, thôn tổ dân phố	Thời hạn thẩm định của Sở Nội vụ không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình và hồ sơ đầy đủ hợp pháp của Ủy ban nhân dân cấp huyện	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	Không	<p>- Quyết định số 53/QĐ-BNV ngày 15/01/2020 của Bộ Nội vụ</p> <p>- Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	
III	Lĩnh vực: Quản lý nhà nước về công tác thanh niên (3 TTHC)						
13	2.001717	Thành lập tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh</p>	Không		

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)		- Quyết định số 631/QĐ-BNV ngày 28/7/2015 của Bộ Nội vụ công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ Nội vụ.	
14	1.003999	Giải thể tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	Không	- Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang.	
15	2.001683	Xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	Không		

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
IV	Lĩnh vực: Tổ chức, biên chế (12 TTHC)						
16	1.009352	Thẩm định đề án vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 14/QĐ-BNV ngày 06/01/2021 của Bộ Nội vụ - Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
17	1.009914	Thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không		
18	1.009355	Thẩm định điều chỉnh số lượng người	Không quy định	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường	Không	- Nghị định - Quyết định số 14/QĐ-BNV ngày 06/01/2021 của Bộ Nội vụ	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		làm việc thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ngành, địa phương		Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)		- Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
19	1.009354	Thẩm định số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ngành, địa phương	Không quy định	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 14/QĐ-BNV ngày 06/01/2021 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ - Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
20	1.009319	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ	Không		

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		ban nhân dân cấp tỉnh		thông thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)		- Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.	
21	1.009320	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
22	1.009321	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không		

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
23	1.009331	Thẩm định thành lập tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ. - Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang 	
24	1.009332	Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 	
25	1.009333	Thẩm định giải thể tổ chức hành chính thuộc	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		- Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)		120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ. - Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
26	1.009339	Thẩm định đề án vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	40 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 1121/QĐ-BNV ngày 24/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ - Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
27	1.009340	Thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Không	- Quyết định số 1121/QĐ-BNV ngày 24/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)		- Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
V	Lĩnh vực: Quản lý nhà nước về quỹ (07 TTHC)						
28	1.013017	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp pháp	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 817/QĐ-BNV, ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ; - Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 931/QĐ-BNV ngày 20/12/2024 của Bộ Nội vụ điều chỉnh, bổ sung danh mục TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình.	
29	1.013018	Công nhận quỹ đủ điều	- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	.	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ. - 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)		- Quyết định số 817/QĐ-BNV, ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ; - Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 931/QĐ-BNV ngày 20/12/2024 của Bộ Nội vụ điều chỉnh, bổ sung danh mục TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình.	
30	1.013019	Công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ;	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ	Không	- Quyết định số 817/QĐ-BNV, ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ;	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc đổi tên quỹ.	thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)		- Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
31	1.013020	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đơn hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 931/QĐ-BNV ngày 20/12/2024 của Bộ Nội vụ điều chỉnh, bổ sung danh mục TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình. 	
32	1.013021	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cho phép quỹ hoạt động trở lại	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 817/QĐ-BNV, ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ; - Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
33	1.013022	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	<p>- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ.</p> <p>- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cho phép mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ.</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang)</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	Không	<p>- Quyết định số 931/QĐ-BNV ngày 20/12/2024 của Bộ Nội vụ điều chỉnh, bổ sung danh mục TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình.</p>	
34	1.013023	Quỹ tự giải thể	Sau 60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn ghi trong thông báo thanh toán nợ và thanh lý tài sản, tài chính của quỹ khi quỹ tự giải thể mà không có đơn khiếu nại.	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang)</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	Không	<p>- Quyết định số 817/QĐ-BNV, ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ;</p> <p>- Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 931/QĐ-BNV ngày 20/12/2024 của Bộ Nội vụ điều chỉnh, bổ sung danh mục TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước về</p>	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
						hội, quỹ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình.	
VI	Lĩnh vực: Quản lý nhà nước về hội (08 TTHC)						
35	1.012927	Công nhận ban vận động thành lập hội.	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 780/QĐ-BNV, ngày 05/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. - Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	
36	1.012929	Thành lập hội	60 ngày làm việc kể từ ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 931/QĐ-BNV ngày 20/12/2024 của Bộ Nội vụ điều chỉnh, bổ sung danh mục TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực 	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)		hiện DVC trực tuyến toàn trình.	
37	1.012942	Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	45 ngày làm việc (đối với đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường); 15 ngày làm việc (đối với đại hội thành lập) kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 780/QĐ-BNV, ngày 05/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. - Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	
38	1.012943	Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội.	60 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 931/QĐ-BNV ngày 20/12/2024 của Bộ Nội vụ điều chỉnh, bổ sung danh mục TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình. 	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)			
39	1.012945	Chia, tách; sát nhập; hợp nhất hội.	60 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 780/QĐ-BNV, ngày 05/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. - Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	
40	1.012946	Hội tự giải thể.	45 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 931/QĐ-BNV ngày 20/12/2024 của Bộ Nội vụ điều chỉnh, bổ sung danh mục TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình. 	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
41	1.012947	Cho phép hội đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện.	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 780/QĐ-BNV, ngày 05/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. - Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	
42	1.012948	Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang) - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 931/QĐ-BNV ngày 20/12/2024 của Bộ Nội vụ điều chỉnh, bổ sung danh mục TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình. 	
VII	Lĩnh vực: Văn thư và Lưu trữ nhà nước (03 TTHC)						

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
43	1.010194	Phục vụ việc sử dụng tài liệu độc giả tại phòng đọc	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn phê duyệt và cung cấp tài liệu thuộc diện sử dụng rộng rãi chậm nhất là 01 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận Phiếu yêu cầu. - Thời hạn phê duyệt và cung cấp tài liệu thuộc diện hạn chế sử dụng, tài liệu đặc biệt quý, hiếm, chậm nhất là 04 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận Phiếu yêu cầu 	Trực tiếp tại Phòng đọc Chi cục Văn thư, lưu trữ tỉnh Hà Giang đường Hoàng Văn Thụ, tổ 20, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 909/QĐ-BNV ngày 27/8/2021 của Bộ Nội vụ Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực Văn thư - Lưu trữ trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ 	
44	1.010195	Cấp bản sao và chứng thực lưu trữ	<ul style="list-style-type: none"> - Theo quy định của pháp luật: 01 ngày làm việc - Theo thực tế tại địa phương: 01 ngày làm việc 	Trực tiếp tại Phòng đọc Kho lưu trữ thuộc Chi cục Văn thư, Lưu trữ tỉnh đường Hoàng Văn Thụ, tổ 20, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang 	
45	1.010196	Cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề lưu trữ.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang. - Trường hợp gửi qua DVBC: Cá nhân gửi hồ sơ qua DVBC, nhân viên bưu chính nộp hồ sơ 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 909/QĐ-BNV ngày 27/8/2021 của Bộ Nội vụ Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực Văn thư - Lưu trữ trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ 	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				<p>trực tiếp cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		<p>- Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	
VIII	Lĩnh vực: Công chức, viên chức (07 TTHC)						
46	1.012933	Thi tuyển công chức	<p>Tối đa 190 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển (theo Nghị định số 116/2024/NĐ-CP).</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	<p>- Dưới 100 thí sinh mức thu 500.00K đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.00K đồng/thí</p>	<p>- Quyết định số 785/QĐ-BNV, ngày 06/11/2024 của Bộ Nội vụ</p> <p>- Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
					sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.00K hông/thí sinh/lần dự thi. Phúc khảo: 150.00K hông/bài thi.		
47	1.012934	Xét tuyển công chức	Tối đa 85 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển (theo Nghị định)	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang - Qua DVC trực tuyến một phần trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) 	Phí dự tuyển dụng công chức: - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.00K hông/thí sinh/lần dự xét;	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 785/QĐ-BNV, ngày 06/11/2024 của Bộ Nội vụ - Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
					<ul style="list-style-type: none"> - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.00K hông/thí sinh/lần dự xét; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.00K hông/thí sinh/lần dự xét. 		
48	1.012935	Tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Không quy định thời gian cụ thể	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 785/QĐ-BNV, ngày 06/11/2024 của Bộ Nội vụ - Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn/) theo hướng dẫn.			
49	2.002157	Thi nâng ngạch công chức					
50	1.012299	Thi tuyển viên chức	210 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch một cửa của các Sở, ban, ngành tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>	<p>Phí dự tuyển dụng viên chức:</p> <p>- Dưới 100 thí sinh mức thu 500.00K đồng/thí sinh/lần dự thi;</p> <p>- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.00K đồng/thí sinh/lần dự thi;</p>	<p>- Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phân cấp một số nội dung về quản lý công chức, viên chức, tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hà Giang;</p> <p>- Quyết định số 168/QĐ-BNV ngày 12/3/2024 của Bộ Nội (Thay thế Quyết định số 1098/QĐ-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p> <p>- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
					- Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.00K hông/thí sinh/lần dự thi.		
51	1.012300	Xét tuyển viên chức	180 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Trực tiếp, qua DVBC: Quầy giao dịch một cửa của các Sở, ban, ngành tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>	<p>Phí dự tuyển dụng viên chức:</p> <p>- Dưới 100 thí sinh mức thu 500.00K hông/thí sinh/lần dự thi;</p> <p>- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.00K hông/thí</p>	<p>- Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phân cấp một số nội dung về quản lý công chức, viên chức, tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hà Giang;</p> <p>- Quyết định số 168/QĐ-BNV ngày 12/3/2024 của Bộ Nội (Thay thế Quyết định số 1098/QĐ-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p> <p>- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
					sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.00K hông/thí sinh/lần dự thi.		
52	1.012301	Tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý	Không quy định thời gian cụ thể	- Trực tiếp: Quầy giao dịch một cửa của các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). Hoặc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phân cấp một số nội dung về quản lý công chức, viên chức, tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hà Giang; - Quyết định số 168/QĐ-BNV ngày 12/3/2024 của Bộ Nội (Thay thế Quyết định số 1098/QĐ-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
IX	Lĩnh vực: An toàn lao động (09 TTHC)						
53	1.005449	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	1.200.00 Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1380/QĐ-LĐTBXH ngày 09/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		hạng B (trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)					
54	1.005450	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ	<ul style="list-style-type: none"> - 25 ngày làm việc đối với trường hợp gia hạn, sửa đổi, bổ sung phạm vi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động. - 10 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động trong 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1380/QĐ-LĐTBXH ngày 09/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết	trường hợp bị hỏng, mất, cấp đổi tên.		1.200.00 Không. - Trường hợp sửa đổi, bổ sung phạm vi hoạt động Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 500.00K hồng - Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt		

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		định thành lập)			<p>động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động trong trường hợp bị hỏng, mất: Không.</p> <p>- Trường hợp cấp đổi tên tổ chức huấn luyện trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao</p>		

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
					động: Không.		
55	2.000134	Khai báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ Lao động - TBXH về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ
56	2.000111	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp	20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1107/QĐ-LĐTBXH ngày 16/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
57	2.002340	Giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Chi phí giám định thương tật, bệnh tật; trợ cấp hằng tháng hoặc một lần; trợ cấp phục vụ; hỗ trợ phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình; dưỡng sức, phục hồi sức khỏe; trợ cấp khi người lao động chết	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc DVBC: tại Cơ quan Bảo hiểm xã hội. - Gửi qua DVC trực tuyến toàn trình: Người sử dụng lao động đăng nhập tài khoản và thực hiện quy trình nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống phần mềm của Cơ quan Bảo hiểm xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1107/QĐ-LĐTBXH ngày 16/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: BHXH; Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		do tai nạn lao động; đóng bảo hiểm y tế cho người nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng.					
58	2.002341	Giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1107/QĐ-LĐTBXH ngày 16/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	- Cơ quan thực hiện: BHXH; Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động					
59	2.002342	Giải quyết chế độ cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp, gồm: Chi phí giám định thương tật, bệnh tật; trợ cấp một lần hoặc hằng tháng; trợ cấp	10 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi qua DVC trực tuyến toàn trình: Người sử dụng lao động đăng nhập tài khoản và thực hiện quy trình nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống phần mềm của Cơ quan Bảo hiểm xã hội. (https://dichvucong.baohiemxahoi.gov.vn.)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1107/QĐ-LĐTĐ ngày 16/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang</p>	- Cơ quan thực hiện: BHXH; Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		phục vụ; hỗ trợ phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình; dưỡng sức, phục hồi sức khỏe; trợ cấp khi người lao động chết do bệnh nghề nghiệp; đóng bảo hiểm y tế cho người nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm bệnh nghề nghiệp hằng tháng					
60	2.002343	Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1107/QĐ-LĐTBXH ngày 16/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp		quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
61	1.013337	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc DVBC: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - DVC trực tuyến một phần: Qua tài khoản của tổ chức trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn).	150.00K đồng	- Quyết định số 350/QĐ-BLĐTBXH ngày 18/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
X	Lĩnh vực: Việc làm (22 TTHC)						
62	1.009811	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	- Mức thu trực tiếp: 450.00K	- Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định về lệ phí cấp giấy phép lao động	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		việc tại Việt Nam		- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	hông/giã y phép. - Mức thu trực tuyến: 315.00K hông/giã y phép.	cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hà Giang. - Quyết định số 1560/QĐ-LĐTBXH ngày 17/10/2023 của Bộ Lao động - TBXH về việc công bố thủ tục	- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
63	2.000192	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	03 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	- Mức thu trực tiếp: 450.00K hông/giã y phép. - Mức thu trực tuyến: 315.00K hông/giã y phép.	- Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
64	2.000205	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	- Mức thu trực tiếp: 600.00K hông/giã y phép. - Mức thu trực	- Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định về lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	tuyển: 420.00K hông/giấy y phép	- Quyết định số 1560/QĐ-LĐTBXH ngày 17/10/2023 của Bộ Lao động - TBXH về việc công bố thủ tục - Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
65	1.000459	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động.	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1560/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
66	1.000105	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia	Không	- Quyết định số 1560/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Bộ Lao động - TBXH	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
67	2.000219	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài	02 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 500 người lao động Việt Nam trở lên và tối đa 01 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 100 đến dưới 500 người lao động Việt Nam và 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển dưới 100 người lao động Việt Nam kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không		- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
68	1.001865	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải	Không	- Quyết định số 572/QĐ-LĐTBXH ngày 17/5/2021 của Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
69	1.001853	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	<p>+ Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép: 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).</p> <p>+ Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép: 08 ngày làm việc</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không		<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ các tỉnh/TP.</p>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			(kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).				
70	1.001823	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 572/QĐ-LĐTBXH ngày 17/5/2021 của Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.
71	1.001881	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1872/QĐ-LĐTBXH ngày 22/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
72	2.000888	Tham gia bảo hiểm thất nghiệp	Theo quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Cơ quan bảo hiểm xã hội	Không	- Quyết định số 351/QĐ-LĐTBXH ngày 29/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	
73	1.000362	Thông báo về việc tìm việc làm hằng tháng	Không quy định	Trực tiếp: tại Trung tâm Dịch vụ việc làm hoặc Văn phòng của Trung tâm Dịch vụ việc làm tại các huyện: Bắc quang, Yên Minh	Không	- Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	
74	2.000148	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	Không quy định	Trực tiếp: tại Trung tâm Dịch vụ việc làm hoặc Văn phòng của Trung tâm Dịch vụ việc làm tại các huyện: Bắc quang, Yên Minh	Không	- Quyết định số 351/QĐ-LĐTBXH ngày 29/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	
75	2.000839	Giải quyết hỗ trợ học nghề	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hỗ trợ học nghề.	Trực tiếp hoặc qua DVBC: tại Trung tâm Dịch vụ việc làm hoặc Văn phòng của Trung tâm Dịch vụ việc làm tại các huyện: Bắc quang, Yên Minh	Không	- Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ
76	1.000401	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)	03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động	Trực tiếp hoặc qua DVBC: tại Trung tâm Dịch vụ việc làm hoặc Văn phòng của Trung tâm Dịch vụ việc làm tại các huyện: Bắc quang, Yên Minh	Không	- Quyết định số 351/QĐ-LĐTBXH ngày 29/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	
77	2.000178	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)	03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất	Trực tiếp hoặc qua DVBC: tại Trung tâm Dịch vụ việc làm hoặc Văn phòng của Trung tâm	Không	- Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			nghịệp của người lao động	Dịch vụ việc làm tại các huyện: Bắc quang, Yên Minh			
78	2.001953	Chăm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua DVBC: tại Trung tâm Dịch vụ việc làm hoặc Văn phòng của Trung tâm Dịch vụ việc làm tại các huyện: Bắc quang, Yên Minh	Không		Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ
79	1.001966	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trực tiếp hoặc qua DVBC: tại Trung tâm Dịch vụ việc làm hoặc Văn phòng của Trung tâm Dịch vụ việc làm tại các huyện: Bắc quang, Yên Minh	Không	- Quyết định số 351/QĐ-LĐTBXH ngày 29/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ
80	1.001973	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động không đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định	Trực tiếp hoặc qua DVBC: tại tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ
81	1.001978	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: Thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; - Trường hợp người lao động không đến nhận kết quả trong vòng 03 ngày theo phiếu hẹn trả	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Trung tâm Dịch vụ việc làm hoặc Văn phòng của Trung tâm Dịch vụ việc làm tại các huyện: Bắc quang, Yên Minh - DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 351/QĐ-LĐTBXH ngày 29/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			<p>kết quả: Trung tâm Dịch vụ việc làm trình quyết định hủy quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động hết hạn nhận quyết định theo phiếu hẹn trả kết quả;</p> <p>- Trường hợp người lao động không đến nhận tiền trợ cấp thất nghiệp và không thông báo bằng văn bản với cơ quan bảo hiểm xã hội sau thời hạn 03 tháng kể từ ngày người lao động hết thời hạn hưởng theo quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp: trong thời hạn 07 ngày làm việc sau thời hạn nêu trên, cơ quan bảo hiểm xã hội thông báo với Trung tâm Dịch vụ việc làm về việc người lao động không đến nhận tiền trợ cấp thất nghiệp;</p>	(http://dichvucong.hagiang.gov.vn).			

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo thì Trung tâm Dịch vụ việc làm trình ký quyết định về việc bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.				
82	1.009873	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 572/QĐ-LĐTBXH ngày 17/5/2021 của Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.
83	1.009874	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 572/QĐ-LĐTBXH ngày 17/5/2021 của Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của 	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	
XI	Lĩnh vực: Quản lý lao động ngoài nước (05 TTHC)						
84	2.002105	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1925/QĐ-LĐTĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ
85	1.005219	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người bị thu hồi đất nông	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trường hợp nộp trực tiếp: Người lao động nộp hồ sơ trực tiếp cho chủ đầu tư - Trường hợp gửi DVBC: Người lao động gửi hồ sơ qua	Không		

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		nghịệp đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng		dịch vụ BCCI, nhân viên bưu điện nộp hồ sơ trực tiếp cho chủ đầu tư.		- Quyết định số 1925/QĐ-LĐTBXH ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	
86	2.002028	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ
87	1.005132	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 58/QĐ-LĐTBXH ngày 26/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
88	1.000502	Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa Doanh nghiệp đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng dưới 90 ngày).	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1511/QĐ-LĐTBXH ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ</p>
XII Lĩnh vực: Lao động, tiền lương (10 TTHC)							
89	2.001955	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ</p>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
90	2.001949	Xếp hạng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III)	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp công ty đề nghị xếp hạng II, hạng III: 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp công ty đề nghị xếp hạng I: 40 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1255/QĐ-LĐTĐ ngày 11/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa và phê duyệt nội dung tái cấu trúc chuẩn hóa quy trình, biểu mẫu điện tử thủ tục hành chính cung cấp DVC trực tuyến của ngành Lao động - TBXH áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ
91	1.004949	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1255/QĐ-LĐTĐ ngày 11/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		hoạch đổi với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu		(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
92	1.000479	Cấp giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	27 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ
93	1.000464	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	22 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của 	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	
94	1.000448	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	<p>+ Trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép; người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép: 22 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>+ Trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép: 27 ngày làm việc, kể từ</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động</p> <p>- Thương binh và Xã hội</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang</p>	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				
95	1.000436	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	17 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ
96	1.000414	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	<ul style="list-style-type: none"> + Đối với việc chấp thuận việc rút tiền ký quỹ kinh doanh cho thuê lại lao động: 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. + Đối với việc rút tiền ký quỹ gửi ngân hàng nhận ký quỹ: 01 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
97	1.009466	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang</p>	Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ
98	1.009467	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang</p>	Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ
XIII	Lĩnh vực: Người có công (56 TTHC)						

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
99	1.001257	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố	22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1025/QĐ-BLĐTĐ ngày 03/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		trực thuộc Trung ương					
100	2.001396	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1829/QĐ-LĐTBXH ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành Lao động - Thương binh và Xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.
101	2.001157	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 547/QĐ-LĐTBXH ngày 21/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.
102	1.004964	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không	Quyết định 462/QĐ-BLĐTBXH ngày 24/02/2025 của Bộ Lao	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a.		- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		động - TBXH công bố TTHC được sửa đổi, bị bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương, quan hệ lao động	
103	2.002307	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không	- Quyết định số 547/QĐ-LĐTBXH ngày 21/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
104	2.002308	Giải quyết chế độ mai táng đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1829/QĐ-LĐTBXH ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH - Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
105	2.002550	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hòa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ Quốc tế	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không	- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
106	1.010772	Cấp Bằng "Tổ quốc ghi công"	Trường hợp 1: 130 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Trường hợp 2.1: 100 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Trường hợp 2.2: 110 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Trường hợp 3.1: 124 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC tại: - Trường hợp 2: cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận hy sinh. - Trường hợp 3: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ; Bộ Nội vụ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			Trường hợp 3.2: 121 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	
107	1.010773	Tổ chức phát động học tập tấm gương trong phạm vi cả nước đối với trường hợp hy sinh, bị thương quy định tại điểm k khoản 1 Điều 14 và điểm k khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh	24 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ Nội vụ	Không		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Bộ Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Bộ Nội vụ.
108	1.010774	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải	<ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp 1: 172 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. + Trường hợp 2: 110 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. + Trường hợp 3: 85 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. + Trường hợp 4: 	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ; Bộ Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước	Trường hợp 4.1: 177 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp 4.1: 185 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				
109	1.010775	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30 tháng 9 năm 2006	77 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ; Bộ Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
110	1.010777	Cấp đổi Bằng “Tổ quốc ghi công”	129 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ; Bộ Nội vụ.
111	1.010778	Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”	102 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ; Bộ Nội vụ.
112	1.010780	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát	116 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ; Bộ Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Bộ Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		và điều chỉnh chế độ					
113	1.010781	Cấp Bằng "Tô quốc ghi công" đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	199 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ; Bộ Nội vụ.
114	1.010783	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý	41 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Bộ Nội vụ.
115	1.010785	Đưa người có công đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi	22 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công.	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	- Cơ quan thực hiện: Bộ Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình				- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan có thẩm quyền: Bộ Nội vụ.
116	1.010787	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công.	Không		- Cơ quan thực hiện: Các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do Bộ Nội vụ quản lý - Cơ quan có thẩm quyền: Các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do Bộ Nội vụ quản lý.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
117	1.010788	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	37 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
118	1.010790	Khám giám định phúc quyết của đối tượng hoặc người đại diện hợp pháp của đối tượng	72 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	
119	1.010792	Khám giám định phúc quyết lần cuối của đối tượng hoặc người đại diện hợp pháp của đối tượng	112 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của 	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
120	1.010793	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công	12 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp cho Cục Chính sách, Tổng Cục Chính trị hoặc Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an đối với trường hợp đang tại ngũ, công tác hoặc thương binh hiện chưa được hưởng chế độ ưu đãi do gửi sổ đi B; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.
121	1.010794	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : cơ quan, đơn vị quản lý liệt sĩ trước khi hy sinh cấp trung ương hoặc Cục Chính sách - Tổng cục Chính trị quân đội nhân dân Việt Nam.	Không	<p>- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của</p>	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
						Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	
122	1.010795	Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng	35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ; Bộ Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Bộ Nội vụ.
123	1.010796	Lấy mẫu để giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin	26 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Không	- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ; Bộ Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Bộ Nội vụ.
124	1.010801	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	- Trường hợp 1, 4, 5, 6: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp 2: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp 3: 12 ngày kể từ ngày nhận được đơn đề nghị hợp lệ.	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
125	1.010802	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	- Trường hợp 1: 12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Trường hợp 2: 17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
126	1.010803	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	24 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
127	1.010804	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	24 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
128	1.010805	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	24 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
129	1.010806	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	104 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý người bị thương nộp hồ sơ trực tiếp cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị thương. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia 	Không		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
130	1.010807	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an	84 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 108/QĐ-LĐTĐ ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.</p>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
131	1.010808	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	17 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
132	1.010809	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp 1: 12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp 2: 17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
133	1.010810	Công nhận đối với người bị thương trong chiến	+ Đối với người bị thương thường trú tại địa phương, do UBND huyện cấp Giấy chứng	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		tranh không thuộc quân đội, công an	<p>nhận bị thương: 204 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>+ Đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, do UBND huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương: 207 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>+ Đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, không do UBND huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương: Trên 207 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		<p>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.</p>
134	1.010811	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp	42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc DVBC :</p> <p>+ Đối với các trường hợp đang sống tại gia đình: tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.</p> <p>+ Đối với các trường hợp đang được nuôi dưỡng tập trung: tại Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng.</p>	Không	<p>- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.</p>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý		- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
135	1.010812	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	17 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
136	1.010813	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công.	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		có công do tính quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình				Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	
137	1.010814	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	17 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
138	1.010815	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	37 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
139	1.010816	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	<ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp 1: 84 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. + Trường hợp 2: 89 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. + Trường hợp 3: 31 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. 	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
140	1.010817	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	96 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 	Không		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
141	1.010818	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	24 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
142	1.010819	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	24 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 	Không		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
143	1.010820	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	24 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
144	1.010821	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ	<ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp 1: 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ + Trường hợp 2: 15 ngày làm việc kể từ 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : + Trường hợp 1: tại Cơ quan, đơn vị quản lý người có công. + Trường hợp 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã 	Không		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		thông giáo dục quốc dân	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
145	1.010822	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	12 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
146	1.010823	Hưởng lại chế độ ưu đãi	12 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
147	1.010824	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	+ Trường hợp 1,2: 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ + Trường hợp 3: 31 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; 43 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
148	1.010825	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	24 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
149	1.010826	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ	24 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Không	- Quyết định số 627/QĐ-LĐTBXH ngày 12/5/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		người có công		- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 776/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
150	1.010827	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	24 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.
151	1.010828	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng	12 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
152	1.010829	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : + Trường hợp chưa được hỗ trợ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. + Trường hợp đã được hỗ trợ: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ.
153	1.010830	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng	09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Nội vụ; Sở Nội vụ.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ				của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	
154	1.010831	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh	12 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang - Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang hoặc cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.</p> <p>- Gửi DVC trực tuyến một phần tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang</p>	
XIV	Lĩnh vực: Tín dụng ưu đãi tạo việc làm (02 TTHC)						
155	1.011546	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm	15 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trong đó 10 ngày và 05 ngày làm việc).	Gửi trực tiếp: tại Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án.	Không	- Quyết định số 343/QĐ-LĐTBXH ngày 30/3/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		đối với người lao động				- Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
156	1.011547	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh	15 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trong đó 10 ngày và 05 ngày làm việc).	Gửi trực tiếp: tại Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án.	Không		

B. TTHC CẤP HUYỆN (30 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Lĩnh vực: Quản lý nhà nước về hội (7 TTHC)						
1	1.012939	Công nhận ban vận động thành lập hội.	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 780/QĐ-BNV, ngày 05/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.	
2	1.012940	Thành lập hội.	60 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
3	1.012949	Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại	- 45 ngày làm việc (đối với đại hội nhiệm kỳ, đại	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không	- Quyết định số 780/QĐ-BNV, ngày 05/11/2024 của Bộ Nội	

		hội bất thường của hội.	thường); 15 ngày làm việc (đôi với đại hội thành lập) kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.	- Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)		vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.	
4	1.012941	Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội.	60 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
5	1.012950	Chia, tách; sát nhập; hợp nhất hội.	60 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 780/QĐ-BNV, ngày 05/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.	
6	1.012951	Hội tự giải thể.	45 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Không		

				tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)		- Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
7	1.012952	Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 780/QĐ-BNV, ngày 05/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. - Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
II	Lĩnh vực: Quản lý nhà nước về quỹ (7 TTHC)						
8	1.013024	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 817/QĐ-BNV, ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ - Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	
9	1.013025	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành	- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không		

		viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	<p>về việc công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ.</p> <p>- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ.</p>	<p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>			
10	1.013026	Công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	<p>- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ;</p> <p>- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc đổi tên quỹ.</p>	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	Không	<p>- Quyết định số 817/QĐ-BNV, ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ - Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang</p>	

11	1.013027	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đơn hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không		
12	1.013028	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	60 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cho phép quỹ hoạt động trở lại	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không		
13	1.013029	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ. - 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cho	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 817/QĐ-BNV, ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ - Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	

			phép mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ.			
14	1.013030	Quỹ tự giải thể	Sau 60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn ghi trong thông báo thanh toán nợ và thanh lý tài sản, tài chính của quỹ khi quỹ tự giải thể mà không có đơn khiếu nại.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 817/QĐ-BNV, ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ - Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang
III	Lĩnh vực: Tổ chức, biên chế (6 TTHC)					
15	1.009322	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ;
16	1.009323	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Không	- Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày

				tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)		05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
17	1.009324	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không		
18	1.011262	Thẩm định thành lập tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ - Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
19	1.009335	Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	không	- Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ	

20	1.011263	Thẩm định giải thể tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
V Lĩnh vực: Quản lý nhà nước về Thi đua khen thưởng (7 TTHC)							
21	1.012381	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện cho cá nhân, tập thể theo công trạng	Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất).	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng	
22	1.012383	Tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”	Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	

23	1.012385	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
24	1.012386	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến (cấp huyện)	Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang
25	1.012387	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo chuyên đề	Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
26	1.012389	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất	- Người đứng cơ quan, tổ chức, đơn vị khen thưởng và đề nghị khen thưởng ngay	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>);	Không	- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày

		<p>sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc, đột xuất theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 85 của Luật Thi đua, khen thưởng.</p> <p>- Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng theo quy định tại điểm a,c,d,đ khoản 1 Điều 85 của Luật Thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ: Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)</p>	<p>18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	
--	--	---	--	---	--

27	1.012390	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho hộ gia đình	Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến một phần: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng - Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
VI	Lĩnh vực: Lao động, tiền lương (0 TTHC)						
VII	Lĩnh vực: Người có công (01 TTHC)						
29	1.010832	Thăm viếng mộ liệt sĩ	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện - Gửi DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng DVC quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.o động - Thương binh và Xã hội - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Nội vụ

						- Quyết định số 2083/QĐ-LĐTBXH ngày 16/12/2024 của Bộ Lao động - TBXH về việc công bố TTHC tiếp nhận trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia.	
VIII	Lĩnh vực: Tín dụng ưu đãi tạo việc làm (02 TTHC)						
30	1.011548	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Gửi trực tiếp: tại Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án.	Không	- Quyết định số 343/QĐ-LĐTBXH ngày 30/3/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	
31	1.011550	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Gửi trực tiếp: tại Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án.	Không	- Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	

C. TTHC CẤP XÃ (06 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

I Lĩnh vực: Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng							
1	1.012373	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho cá nhân, tập thể theo công trạng	Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã. - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng	
2	1.012374	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo chuyên đề	Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã. - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
3	1.012376	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã. - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	- Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi	

4	1.012378	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho hộ gia đình	Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã. - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không	hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng - Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
5	1.012379	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến (cấp xã)	Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã. - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn/)	Không		
II	Lĩnh vực: Người có công (01 TTHC)						
6	1.010833	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Gửi trực tiếp hoặc DVBC : tại Bộ phận Một cửa cấp xã	Không	- Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-LĐTBXH ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Quyết định số 776/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	

**PHỤ LỤC SỐ 02. DANH MỤC CHUẨN HÓA
TTHC CỦA NGÀNH VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG
(169 TTHC)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

A. TTHC CẤP TỈNH (151 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Lĩnh vực: Di sản Văn hoá (14)							
1	2.001631	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	15 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục đăng ký	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3638/QĐ-BVHTTDL ngày 17/11/2023 của Bộ VHTTDL về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang về việc công bố thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành Văn hóa, Thể thao và Du	

						lịch áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang	
2	1.003838	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 945/QĐ-BVHTTDL ngày 09/4/2024 của Bộ VHTTDL Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
3	2.001613	Xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập.	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
4	1.003793	Cấp giấy phép hoạt động bảo	30 ngày làm việc,	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm	Không	- Quyết định số 945/QĐ-BVHTTDL	

		tàng ngoài công lập.	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 09/4/2024 của Bộ VHTTDL Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
5	2.001591	Cấp giấy phép khai quật khảo cổ.	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
6	1.003738	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.	Không	- Quyết định số 945/QĐ-BVHTTDL ngày 09/4/2024 của Bộ VHTTDL Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Di sản	

				- Qua DVC trực tuyến một phần tại Công dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
7	1.003646	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích.	100 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang - Qua DVC trực tuyến toàn trình hoặc một phần tại Công dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
8	1.003835	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật.	100 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Công dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	

				v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
9	1.001106	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình hoặc một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 945/QĐ-BVHTTDL ngày 09/4/2024 của Bộ VHTTDL về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.	
10	1.001123	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	

				(https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
11	1.001822	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình hoặc một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 945/QĐ-BVHTTDL ngày 09/4/2024 của Bộ VHTTDL về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
12	1.002003	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 945/QĐ-BVHTTDL ngày 09/4/2024 của Bộ VHTTDL về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	

13	1.003901	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình hoặc một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không		
14	2.001641	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 945/QĐ-BVHTTDL ngày 09/4/2024 của Bộ VHTTDL về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
Lĩnh vực: Điện ảnh (01 TTHC)							

15	1.011454	Cấp Giấy phép phân loại phim.	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình hoặc một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 261/QĐ-BVHTTDL ngày 15/02/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch</p> <p>- Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang</p>
Lĩnh vực: Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm (13 TTHC)						
16	2.001496	Phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh.	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ,	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>Phí, lệ phí:</p> <p>1. Đối với tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tranh:</p> <p>- Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 300.00K đồng/tác phẩm/lần</p>	<p>- Quyết định số 3698/QĐ-BVHTTDL ngày 01/12/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Thông tư số 260/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài Chính;</p> <p>- Quyết định số 17/QĐ-UBND, ngày 5/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang</p>

					thăm định. - Từ tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm thứ 49: 270.00K hông/tác phẩm/lần thăm định. - Từ tác phẩm thứ 50 trở đi: 240.00K hông/tác phẩm/lần thăm định, tối đa không quá 15.000.0 0Không 2. Đối với tác phẩm nhiếp ảnh: - Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 100.00K hông/tác phẩm/lần		
--	--	--	--	--	--	--	--

					thẩm định; - Từ tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm thứ 49: 90.00Kh ông/ tác phẩm/ lần thẩm định. - Từ tác phẩm thứ 50 trở đi: 80.00Kh ông/tác phẩm/lần thẩm định		
17	1.001833	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang	

18	1.001809	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;	
19	1.001778	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ.	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang	
20	1.001755	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng.	07 ngày làm việc kể từ ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của	

			nhận đủ hồ sơ hợp lệ	công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.ha-giang.gov.vn)		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang	
21	1.001738	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.ha-giang.gov.vn)	Kh		
22	1.001704	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Sở Văn hóa,	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn	Không	- Quyết định số 12/QĐ-BVHTTDL ngày 04/01/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	

		Thể thao và Du lịch).		Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 120/QĐ-UBND, ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang	
23	1.001671	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không		
24	1.001229	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại.	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp phải thành lập	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban	

			Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lời.	- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		nhân dân tỉnh Hà Giang	
25	1.001211	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn	Không		

		vì mục đích thương mại.	- Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lời	Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Công dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn).			
	1.001191	Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm	07 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL	

		do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại.	<p>kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du</p>	<p>Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>	<p>ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang</p>	
--	--	--	--	---	--	--

			<p>lịch có văn bản trả lời.</p> <p>- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp</p>				
	1.001182	<p>Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại.</p>	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>	Không	<p>- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang</p>		

			lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lời.				
28	1.001147	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại.	<p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo, nếu Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không có văn bản trả lời thì tổ chức được tổ chức triển lãm theo các nội dung đã thông báo;</p> <p>Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh</p>	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>	Không	<p>- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang</p>	

29	1.009397	<p>Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương).</p>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>	<p>Đến 50 phút 1.500.000 0 Từ 51 đến 100 phút 2.000.000 0 Từ 101 đến 150 phút 3.000.000 0 Từ 151 đến 200 phút 3.500.000 0 Từ 201 phút trở lên 5.000.000 0. - Miễn phí thâm định chương trình nghệ thuật biểu diễn đối với chương trình phục vụ nhiệm vụ</p>	<p>- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.</p>	
----	----------	--	---	---	---	--	--

					chính trị, đổi ngoại cấp quốc gia.		
30	1.009398	Tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
31	1.009399	Tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn).	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	

	1.009403	Ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang. 	
Lĩnh vực: Văn hóa (06 TTHC)							
	1.003676	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh.	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang. 	

	1.003654	Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh.	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nhận được văn bản thông báo, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội theo nội dung đã thông báo.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang. 	
	1.001029	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	<ul style="list-style-type: none"> - Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: + Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.00 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3520/QĐ-BVHTTDL ngày 19/11/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang. 	

					Không/gi ấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.00 Không/gi ấy. + Từ 06 phòng trở lên: 12.000.0 0Không/ giấy. - Tại khu vực khác: + Từ 01 đến 03 phòng: 2.000.00 Không/gi ấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 3.000.00 Không/gi ấy. + Từ 06 phòng trở lên: 6.000.00 Không/gi ấy.		
--	--	--	--	--	---	--	--

	1.001008	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	<ul style="list-style-type: none"> - Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là 15.000.000 không/giấy; - Tại các khu vực khác: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là 10.000.000 không/giấy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3520/QĐ-BVHTTDL ngày 19/11/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang. 	
	1.000963	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn 	<ul style="list-style-type: none"> - Tại các thành phố trực thuộc trung 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3520/QĐ-BVHTTDL ngày 19/11/2024 của 	

		doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh.		<p>Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hag iang.gov.vn)</p>	<p>ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 2.000.00 Không/p hòng, nhưng tổng mức thu không quá 12.000.00 Không/ giấy phép/lần thẩm định.</p> <p>- Tại khu vực khác: Đối với</p>	<p>Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.</p>	
--	--	---------------------------------	--	--	--	--	--

					trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 1.000.00 Không/p hòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.00 Không/gi ấy phép/lần thăm định.		
38	1.000922	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống	Mức thu phí thăm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	- Quyết định số 3520/QĐ-BVHTTDL ngày 19/11/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 1671/QĐ-UBND	

				thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	đổi với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.00K đồng/giấy.	ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
Lĩnh vực: Quảng cáo (05 TTHC)							
3 9	1.004650	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3808/QĐ-BVHTTDL ngày 11/12/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 17/QĐ-UBND, ngày 5/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
40	1.004645	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo.	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo	Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	

				v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
4 1	1.004639	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam.	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ,	Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	3.000.00 Không/G iấy phép	- Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 3808/QĐ-BVHTTDL ngày 11/12/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 17/QĐ-UBND, ngày 5/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
42	1.004666	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam.	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	-Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	1.500.00 Không/G iấy phép	- Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 3808/QĐ-BVHTTDL ngày 11/12/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 17/QĐ-UBND, ngày 5/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	

				(https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
4 3	1.004662	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam.	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	-Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	1.500.00 Không/G iấy phép	- Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 3808/QĐ-BVHTTDL ngày 11/12/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 17/QĐ-UBND, ngày 5/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
Lĩnh vực: Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa (03 TTHC)							
4 4	1.003784	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	

				(https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
4 5	1.003743	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức cấp tỉnh.	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
4 6	1.003560	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định tại Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	

					dụng phí thâm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thâm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác. Có hiệu lực từ ngày 01/01/20 17.		
Lĩnh vực: Hợp tác quốc tế (03 TTHC)							
47	1.006412	Cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam .	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go	Không	- Quyết định số 4184/QĐ-BVHTTDL ngày 29/12/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 120/QĐ-UBND, ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	

				v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
4 8	1.001082	Cấp lại Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 4184/QĐ-BVHTTDL ngày 29/12/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 120/QĐ-UBND, ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
4 9	1.001091	Gia hạn Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 4184/QĐ-BVHTTDL ngày 29/12/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 120/QĐ-UBND, ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	

				(https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
Lĩnh vực: Thi đua, khen thưởng (06 TTTC)							
50	1.001376	Xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương).	<p>- Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” tại Hội đồng cấp cơ sở không quá 70 ngày.</p> <p>- Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 85 ngày.</p>	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTTC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1739/QĐ-BVHTTDL ngày 27/6/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch</p> <p>- Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 28/06/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.</p>	
5 1	1.001108	Xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương).	<p>Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp cơ sở</p>	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch</p>	Không	<p>- Quyết định số 1739/QĐ-BVHTTDL ngày 27/6/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch</p> <p>- Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 28/06/2024 của Ủy</p>	

			không quá 70 ngày. - Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 85 ngày.	vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
5 2	1.001032	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	.- Quyết định số 305/QĐ-BVHTTDL ngày 05/02/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 08/03/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
5 3	1.000971	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Không	.- Quyết định số 305/QĐ-BVHTTDL ngày 05/02/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày	

			lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày.	- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		08/03/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
5 4	1.000871	Xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật.	Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật tại Hội đồng cấp cơ sở không quá 80 ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1158/QĐ-BVHTTDL ngày 25/04/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang	
5 5	1.000564	Xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.	Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật tại Hội đồng	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1158/QĐ-BVHTTDL ngày 25/04/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang	

			cấp cơ sở không quá 80 ngày	v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
Lĩnh vực: Thư viện (03 TTHC)							
56	1.008895	Thông báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam.	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 4005/QĐ-BVHTTDL ngày 22/12/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 17/QĐ-UBND, ngày 5/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
57	1.008896	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam.	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 4005/QĐ-BVHTTDL ngày 22/12/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 17/QĐ-UBND, ngày 5/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	

				(https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
58	1.008897	Thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam.	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
Lĩnh vực: Gia đình (03 TTHC)							
59	1.012080	Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình (SVHTTDL cấp).	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 17/QĐ-UBND, ngày 05/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	

60	1.012081	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch</p> <p>- Quyết định số 17/QĐ-UBND, ngày 05/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.</p>	
61	1.012082	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình(SVHTTDL cấp).	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch</p> <p>- Quyết định số 17/QĐ-UBND, ngày 05/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.</p>	
Lĩnh vực: Thể dục, thể thao (33 TTHC)							

62	1.002445	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
63	1.002396	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện	05 ngày làm việc,	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm	Theo quy định tại	- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND	

		kinh doanh hoạt động thể thao.	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang	ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.	
64	1.003441	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/	- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang	

		trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận.		<p>Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
65	1.000983	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND</p>	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ</p>	

				<p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p>	<p>Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
66	1.002022	<p>Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức.</p>	<p>10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go)</p>	<p>Không</p>		

				v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	
67	1.002013	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức.	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
68	1.001782	Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	

69	1.000953	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
70	1.000936	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt	07 ngày làm việc, kể từ ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Theo quy định tại Nghị	- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND	

		động thể thao đối với môn Golf.	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang	ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.	
71	1.000920	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-	- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL	

				<p>Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p>	<p>ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
72	1.001195	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang	- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;	

				<p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>23 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
73	1.000904	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn)</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	

				v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang	23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.	
74	1.000883	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC 	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang. 	

				(https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
75	1.000863	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & Snooker.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang. 	

					nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
76	1.000847	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	

					doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
77	1.000830	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	

					sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
78	1.000814	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang. 	

					thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
79	1.000644.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang. 	

					trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
80	1.000842	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	

81	1.005163	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
82	2.002188	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt	07 ngày làm việc, kể từ ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Theo quy định tại Nghị	- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND	

		động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng.	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p>	<p>ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>		
83	1.000594	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Vũ đạo thể thao giải trí.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-	- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang	- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL	

				<p>Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p>	<p>ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
84	1.000560	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;	

				<p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>23 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
85	1.000544	<p>Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinan.</p>	<p>07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày</p>	

				v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang	23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.	
86	1.000518.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC 	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang. 	

				(https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
87	1.000501	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang. 	

					nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
88	1.000485	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện</p>	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	

					doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
89	1.001801	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ</p>	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	

					sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
90	1.001500	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang. 	

					thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
91	1.005162	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang. 	

					trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
92	1.001517	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.go.v.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	

93	1.001527	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang	<p>- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.</p>	
94	1.001056	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt	07 ngày làm việc, kể từ ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Theo quy định tại Nghị	- Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND	

		động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao.	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang	ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND tỉnh Hà Giang.	
Lĩnh vực: Du lịch							
Lữ hành (20 TTHC)							
95	1.004528	Công nhận điểm du lịch.	- Trong thời hạn 20 ngày kể từ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của	

			<p>ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, trình UBND cấp tỉnh;</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, UBND cấp tỉnh quyết định công nhận điểm du lịch.</p>	<p>tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		<p>Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.</p>	
96	2.001628	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lễ hành nội địa.	<p>10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>	3.000.00 Không/ giấy phép	<p>- Quyết định số 4242/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Thông tư số 33/2018/TTBTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p> <p>- Quyết định số 40/QĐ-UBND, ngày 09/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.</p>	

				(https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
97	2.001616	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	1.500.00 Không/ giấy phép	<p>- Quyết định số 4242/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Thông tư số 33/2018/TTBTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p> <p>- Quyết định số 40/QĐ-UBND, ngày 09/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.</p>	
98	2.001622	Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa.	5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	2.000.00 Không/ giấy phép	<p>- Quyết định số 4242/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Thông tư số 33/2018/TTBTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p> <p>- Quyết định số 40/QĐ-UBND, ngày 09/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.</p>	
99	2.001611	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc, kể từ ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Quyết định số 1998/QĐ-BVHTTDL ngày 22/07/2024 của	

		trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành.	nhận được hồ sơ hợp lệ	tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 951/QĐ-UBND, ngày 01/08/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
100	2.001589	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1998/QĐ-BVHTTDL ngày 22/07/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 951/QĐ-UBND, ngày 01/08/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
101	1.003742	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban	

				(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		nhân dân tỉnh Hà Giang.	
102	1.001837	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang. 	
103	1.001440	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm.	10 ngày, kể từ ngày có kết quả kiểm tra.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 	200.00K hông/thẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 4242/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 33/2018/TTBTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Quyết định số 40/QĐ-UBND, ngày 09/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang. 	

				(https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
104	1.004605	Cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế.	10 ngày, kể từ ngày kết thúc khóa cập nhật kiến thức	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang; - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2023/QĐ-BVHTTDL ngày 24/07/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	
105	1.003717	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài.	07 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. + 13 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	3.000.00 Không/giấy phép	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang. 	

			trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.				
106	1.003240	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch	1.500.00 Không/giấy phép	- Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL	

		đặt trụ sở của văn phòng đại diện.		vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
107	1.003275	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	1.500.00 Không/giấy phép	- Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
108	1.005161	Điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài.	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn)	1.500.00 Không/giấy phép	- Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban	

			<p>đại diện không dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</p> <p>- 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp việc điều chỉnh nội</p>	<p>vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>nhân dân tỉnh Hà Giang.</p>	
--	--	--	---	---	--------------------------------	--

			<p>dung hoạt động của Văn phòng đại diện dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</p>				
109	1.003002	Gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.	1.500.00 Không/gi ấy phép	- Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL	

		doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài		- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
110	1.004628	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế.	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	650.00K hông/thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế hoặc thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	- Quyết định số 4242/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 33/2018/TTBTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Quyết định số 40/QĐ-UBND, ngày 09/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
111	1.004623	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa.	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.	650.00K hông/thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế hoặc thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	- Quyết định số 4242/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 33/2018/TTBTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	

				- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 40/QĐ-UBND, ngày 09/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
112	1.001432	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa.	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	650.00K hông/thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế hoặc thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	- Quyết định số 4242/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Quyết định số 40/QĐ-UBND, ngày 09/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
113	1.004614	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch.	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.	650.00K hông/thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế hoặc thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	- Quyết định số 4242/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 33/2018/TTBTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	

				- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	- 200.00K hông/thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	- Quyết định số 40/QĐ-UBND, ngày 09/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
114	1.003490	Công nhận khu du lịch cấp tỉnh.	60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
Du lịch khác							
115	1.004551	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia	1.000.00 Không/c ơ sở	- Quyết định số 3955/QĐ-BVHTTDL ngày 09/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày	

				(https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		01/08/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	
116	1.004503	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	1.000.00 Không/c ơ sở	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1998/QĐ-BVHTTDL ngày 22/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	
117	1.001455	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	1.000.00 Không/c ơ sở	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1998/QĐ-BVHTTDL ngày 22/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang 	

118	1.004580	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	1.000.00 Không/cơ sở	- Quyết định số 1998/QĐ-BVHTTDL ngày 22/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang
119	1.004572	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	1.000.00 Không/cơ sở	- Quyết định số 1998/QĐ-BVHTTDL ngày 22/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang
120	1.004594	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1-3 sao đối với cơ sở lưu trú du lịch (khách	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi,	1.5 00.00Kh ông/hồ sơ đề nghị công nhận	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

		sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch).		thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	hạng 1 sao, 2 sao - 2.000.00 Không/hồ sơ đề nghị công nhận hạng 3 sao	- Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
Lĩnh vực: Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử (13 TTHC)							
121	2.001765	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.	12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1369/QĐ-BTTTT, ngày 25/7/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 1710/QĐ-UBND ngày 05/09/2023 của UBND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
122	1.003384	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.	Không	- Quyết định số 2264/QĐ-BTTTT, ngày 07/12/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Ủy	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

				<ul style="list-style-type: none"> - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 		ban nhân dân tỉnh Hà Giang <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
123	2.001098	Cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
124	1.005452	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: không

				(https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
125	2.001091	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông</p> <p>- Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p> <p>- Cơ quan phối hợp: không</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
126	2.001087	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông</p> <p>- Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p> <p>- Cơ quan phối hợp: không</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>

127	1.002001	Cấp giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền</p>	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
128	1.001976	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông</p>	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
129	1.001988	Cấp lại giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi,</p>	Không	<p>- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch</p>	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hoá,

		chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng		<p>thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		<p>vụ internet và thông tin trên mạng.</p> <p>- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; được thay thế và bị bãi bỏ lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Thể thao và Du lịch</p>
130	1.004508	Cấp giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch</p>
131	Mới	Gia hạn giấy chứng nhận cung cấp dịch	05 ngày làm việc,	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm</p>	Không	<p>- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày</p>	<p>Cơ quan giải quyết</p>

		vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông	TTHC: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
132	Mới	Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
133	Mới	Cấp lại giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.	Không	- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

				- Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
Lĩnh vực: Báo chí (05 TTHC)							
134	1.003888	Chấp thuận trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1360/QĐ-BTTTT ngày 16/8/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông. - Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
135	1.009374	Cấp giấy phép xuất bản bản tin.	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông	Không	- Quyết định số 77/QĐ-BTTTT, ngày 22/01/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm

				tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
136	1.009386	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin.	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 77/QĐ-BTTTT, ngày 22/01/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang. - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
137	2.001171	Cho phép hợp báo trong nước	01 ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1360/QĐ-BTTTT ngày 16/8/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông. - Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

138	2.001173	Cho phép hợp báo (nước ngoài).	02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1360/QĐ-BTTTT ngày 16/8/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông. - Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
Lĩnh vực: Xuất bản, in và phát hành (12 TTHC)							
139	1.003868	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh (địa phương).	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	<ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định nội dung tài liệu để cấp giấy phép: Tài liệu in trên giấy: 15.00Kh ông/tran g quy chuẩn; Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 6.00Khô 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 44/QĐ-BTTTT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

					ng/phút; Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn: 27.00Kh ông/phút.		
140	2.001594	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm.	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 44/QĐ-BTTTT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
141	2.001584	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông	Không	- Quyết định số 44/QĐ-BTTTT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT,	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm

				tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
142	1.003729	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 44/QĐ-BTTTT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
143	2.001564	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài.	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 44/QĐ-BTTTT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

144	1.003725	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (cấp địa phương).	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	50.00Kh ông/hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư số 214/2016 /TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính)	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 44/QĐ-BTTTT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
145	1.003483	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 44/QĐ-BTTTT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
146	1.003114	Đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 44/QĐ-BTTTT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

				<p>thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		<p>- Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông</p>	<p>- Cơ quan phối hợp: không</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
147	1.008201	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 44/QĐ-BTTTT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông</p> <p>- Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Hà Giang</p> <p>- Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p> <p>- Cơ quan phối hợp: không</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
148	1.004153	Cấp giấy phép hoạt động in	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 2291/QĐ-BTTTT ngày 09/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông</p> <p>- Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p> <p>- Cơ quan phối hợp: không</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: không</p>

				vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
149	2.001744	Cấp lại giấy phép hoạt động in	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2291/QĐ-BTTTT ngày 09/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
150	2.001740	Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in.	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2291/QĐ-BTTTT ngày 09/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

151	2.001737	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in (cấp địa phương)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang. - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn) 		<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2291/QĐ-BTTTT ngày 09/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang - Quyết định số 2471/QĐ-BTTTT, ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan phối hợp: không - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
-----	----------	---	--	--	--	--	---

B. TTHC CẤP HUYỆN (11 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Lĩnh vực: Văn hoá							
1	1.000903	Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp).	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn)	- Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: + Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.00Không/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.00Không/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 12.000.00Không/giấy. - Tại khu vực khác + Từ 01 đến 03 phòng: 2.000.00Không/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 3.000.00Không/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 6.000.00Không/giấy.	- Quyết định số 3520/QĐ-BVHTTDL ngày 19/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 1671/QĐ-UBND, ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
2	1.000831	Cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận	- Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Đối với trường hợp đã	- Quyết định số 3520/QĐ-BVHTTDL ngày 19/11/2024	

		vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp).	đủ hồ sơ hợp lệ	và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn)	được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 2.000.00Không/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 12.000.00Không/giấy phép/lần thẩm định. - Tại khu vực khác: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 1.000.00Không/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.00Không/giấy phép/lần thẩm định. - Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.00Không/giấy.	của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 1671/QĐ-UBND, ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
3	1.003645	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện.	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	

4	1.003635	Thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình: Công DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
II		Lĩnh vực: Thư viện					
5	1.008898	Thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng .	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến một phần trên Công DVC Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 4005/QĐ-BVHTTDL ngày 22/12/2022 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 17/QĐ –UBND, ngày 5/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
6	1.008900	Thông báo chấm dứt hoạt động thư	15 ngày, kể từ ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC:	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-	

		viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng.	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
7	1.008899	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 4005/QĐ-BVHTTDL ngày 22/12/2022 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 17/QĐ –UBND, ngày 5/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
Lĩnh vực: Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử							
8	2.001885	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm	15 ngày kể từ ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận	Không	- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025	

		cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		của Bộ Thông tin và Truyền thông	
9	2.001884	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông	
10	2.001880	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện.	Không	- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông	

		cộng		- Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)			
11	2.001786	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Qua DVC trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông	

C. TTHC CẤP XÃ (07 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Lĩnh vực: Văn hoá							
1	1.003622	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã.	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được thông báo, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội theo nội dung thông báo.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
Lĩnh vực: Gia đình							
2	1.012084	Cầm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã)	12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) nhận được	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày	

			đề nghị cấm tiếp xúc.	(https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		05/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
3	1.012085	Hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) nhận được đơn đề nghị hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Qua DVC trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
Lĩnh vực: Thư viện							
4	1.008901	Thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng.	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 4005/QĐ-BVHTTDL ngày 22/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
5	1.008902	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng.	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia	Không	- Quyết định số 4005/QĐ-BVHTTDL ngày 22/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa,	

				(https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)		Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
6	1.008903	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng .	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	
Lĩnh vực: Thể dục, Thể thao							
7	2.000794	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua DVBC: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Qua DVC trực tuyến một phần tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://.dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://.dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ VHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang	

**PHỤ LỤC SỐ 03. DANH MỤC CHUẨN HÓA
TTHC CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG
(155 TTHC)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

I. TTHC CẤP TỈNH (133 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Lĩnh vực: Điện						
1	2.000621	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	07 ngày làm việc, kể từ ngày người lao động được huấn luyện lần đầu, huấn luyện định kỳ, huấn luyện lại, kiểm tra đạt yêu cầu	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 1831/QĐ-BCT ngày 12/9/2022 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	

				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
2	2.000638	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	07 ngày làm việc, kể từ ngày người lao động được huấn luyện lần đầu, huấn luyện định kỳ, huấn luyện lại, kiểm tra đạt yêu cầu hoặc ngày Sở Công Thương nhận được văn bản đề nghị của người sử dụng lao động có người lao động làm hỏng, làm mất thẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1831/QĐ-BCT ngày 12/9/2022 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	
3	2.000643	Cấp lại thẻ an toàn điện	07 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Công Thương nhận được văn bản đề nghị của người sử dụng lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1831/QĐ-BCT ngày 12/9/2022 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND 	

			động có người lao động làm hỏng, làm mất thẻ	- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
4	2.001561	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	800.000	- Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19/5/2023 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	
5	2.001632	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi,	400.000	- Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19/5/2023 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1028/QĐ-UBND	

		quyền cấp của địa phương		TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	
6	2.001617	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	2.100.000	- Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19/5/2023 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	
7	2.001549	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số	1.050.000	- Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19/5/2023 của Bộ Công Thương;	

		nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương		519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	
8	2.001535	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	700.000	- Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19/5/2023 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	
9	2.001266	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục	350.000	- Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19/5/2023	

		điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương		vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	
10	2.001249	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	800.000	- Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19/5/2023 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	
11	2.001724	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt	07 ngày làm việc, kể từ khi	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công	400.000	- Quyết định số 1206/QĐ-BCT ngày 19/5/2023	

		động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	
12	1.013004	Cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3056/QĐ-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1756/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh.	
13	1.013005	Điều chỉnh, bổ sung giấy	10 ngày kể từ ngày nhận	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích:	Không	- Quyết định số 3056/QĐ-BCT	

		chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có dấu nối với hệ thống điện quốc gia	được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1756/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh.	
14	2.002676	Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có dấu nối với hệ thống điện quốc gia	Không quy định	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3056/QĐ-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1756/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh.	

II		Lĩnh vực: Hóa chất					
1	2.000652	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	600.000	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28/11/2022 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	

2	2.001161	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	600.000	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28/11/2022 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	
3	1.002758	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 	1.200.000	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28/11/2022 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	

			việc kê từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
4	2.001172	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 12 ngày làm việc kê từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kê từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	600.000	- Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28/11/2022 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	

			đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.				
5	2.001175	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	600.000	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28/11/2022 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	
6	2.001547	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục	1.200.000	- Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28/11/2022	

		chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
III	Lĩnh vực: Khoa học công nghệ						
1	2.000046	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số	Không	- Quyết định số 2707/QĐ-BCT ngày 30/06/2016 của Bộ Công Thương.	

		nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng		519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
IV	Lĩnh vực: Công nghiệp địa phương						
1	2.000331	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2707/QĐ-BCT ngày 30/06/2016 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
V	Lĩnh vực: Quản lý bán hàng đa cấp						

1	2.000609	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1299/QĐ-BCT ngày 31/5/2023 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.</p>	
2	2.000619	Thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải</p>	Không	<p>- Quyết định số 1299/QĐ-BCT ngày 31/5/2023 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.</p>	

				quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
3	2.000631	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 49/QĐ-BCT ngày 09/01/2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh.	
4	2.000309	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).	Không	- Quyết định số 1299/QĐ-BCT ngày 31/5/2023 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1028/QĐ-UBND	

				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	
VI	Lĩnh vực: Công nghiệp nặng						
1	1.001158	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2707/QĐ-BCT ngày 30/06/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	

VII		Lĩnh vực: Dịch vụ thương mại					
1	2.000110	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2707/QĐ-BCT ngày 30/06/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	
2	1.005190	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2707/QĐ-BCT ngày 30/06/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	

				(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
VIII	Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước						
1	2.000636	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp giấy phép hết thời hạn hiệu lực: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp giấy phép bị mất hoặc bị hỏng: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Theo quy định của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	
2	2.001619	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 	Theo quy định của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 	

		rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		của Bộ Công thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
3	2.001624	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
4	2.001630	Cấp lại Giấy phép sản	- Trường hợp cấp lại do hết	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công	- Phí thẩm	- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020	

		xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	<p>thời hạn hiệu lực: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>định: 2.200.000 đồng/cơ sở/lần.</p>	<p>của Bộ Công thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
5	2.001636	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	<p>07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>	<p>- Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/cơ sở/lần.</p>	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
6	2.001646	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	- Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/cơ sở/lần.	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
7	2.000664	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở	30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải</p>	Theo quy định của Bộ Tài chính	<p>- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

		Công Thương		quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
8	2.000666	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
9	2.000674	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở	30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND	

		Công Thương		dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
10	2.000669	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
11	2.000672	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi,	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;	

				<p>TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		<p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
12	2.000673	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định của Bộ Tài chính	<p>- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
13	2.000648	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện	20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số</p>	Theo quy định của Bộ Tài chính	<p>- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021</p>	

		bán lẻ xăng dầu		519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
14	2.000645	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
15	2.000647	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện	20 ngày làm việc, kể từ khi	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021	

		bán lẻ xăng dầu	nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
16	2.000190	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Phí Thẩm định: - Tại các huyện: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Tại thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	

17	2.000176	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	<p>Phí Thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại các huyện: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Tại thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	
18	2.000167	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia 	<p>Phí Thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại các huyện: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	

				(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	- Tại thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định		
19	2.000637	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ	- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
20	2.000197	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi,	2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ	- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 396/QĐ-UBND	

				TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
21	2.000640	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ	- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
22	2.000626	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số	Phí Thẩm định: - Tại các huyện:	- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương.	

				<p>519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>- Tại thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định</p>	<p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
23	2.000204	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>Phí Thẩm định:</p> <p>- Tại các huyện: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>- Tại thành phố: 1.200.000 đồng/điểm kinh</p>	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

					doanh/lần thẩm định		
24	1.010696	Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Theo quy định của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	
25	2.000622	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải 	Phí Thẩm định: - Tại các huyện: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Tại thành	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương. - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	

				quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	phô: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định		
IX	Lĩnh vực: Thương mại quốc tế						
1	2.000662	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	55 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
2	1.001441	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).	Không	- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND	

				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
3	2.000665	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
4	2.002166	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở	55 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi,	Không	- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND	

		bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini		TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
5	2.000322	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
6	2.000334	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số	Không	- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương;	

		<p>trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m²</p>		<p>519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		<p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
7	2.000339	<p>Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ</p>	<p>05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải</p>	Không	<p>- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

		sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ		quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
8	1.000774	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	55 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
9	2.000361	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục	20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia</p>	Không	<p>- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

		kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)		(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
10	2.000272	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.	20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	
11	2.000330	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	

				dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
12	2.000340	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
13	2.000351	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p>	Không	<p>- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

		khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP		- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
14	2.000362	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
15	2.000370	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi,	Không	- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương;	

		ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn		TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
16	2.000255	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
17	2.000314	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của	.05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số	Không	- Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/08/2016 của Bộ Công Thương;	

		thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp Giấy phép		519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
18	2.000327	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	.05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ; 13 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ với trường hợp việc gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện chưa được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	1.500.000	- Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/08/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	

19	2.000347	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ; 13 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ với trường hợp việc gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện chưa được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	1.500.000	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/08/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	
20	2.000450	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	.05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) 	1.500.000	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/08/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	

				hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
21	2.000063	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ; 13 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ với trường hợp việc gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện chưa được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	3.000.000	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/08/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	
X	Lĩnh vực: Xuất nhập khẩu						
1	2.001264	Thủ tục lựa chọn thương nhân được phép tái xuất hàng hóa tạm nhập,	17 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi,	Không	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một	

		tái xuất có điều kiện và hàng hóa tạm nhập, tái xuất theo Giấy phép qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới		TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Thông tư số 12/2018/TT-BCT về việc quy định chi tiết một số điều của luật quản lý ngoại thương và nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
2	1.002939	Đăng ký kinh doanh tại khu (điểm) chợ biên giới	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả	Không	Quyết định số 4285/QĐ-BCT ngày 14/11/2017 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	

				<p>kết quả TTHC huyện/thành phố (theo uỷ quyền).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagian.gov.vn)</p>		<p>- Quyết định số 1264/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 của UBND tỉnh.</p>	
XI	Lĩnh vực: Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ						
1	2.000229	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày 02/01/2025 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.</p>	
2	2.000210	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục</p>	Không	<p>- Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày 02/01/2025 của Bộ Công Thương;</p>	

		kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	được hồ sơ hợp lệ	vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	
3	2.000221	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày 02/01/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	
4	2.000172	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công	Không	- Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày	

		kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	được hồ sơ hợp lệ	<p>Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		02/01/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	
5	2.001434	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC và Thông tư số 63/2023/TT-BTC).	- Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1788/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh.	

6	2.001433	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC và Thông tư số 63/2023/TT-BTC).	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1788/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh. 	
7	1.003401	Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày 02/01/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh. 	

				quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
8	1.013058	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC và Thông tư số 63/2023/TT-BTC).	<ul style="list-style-type: none"> Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ Công Thương; Quyết định số 1788/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh. 	
XII	Lĩnh vực: Xúc tiến thương mại						
1	2.001474	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	<ul style="list-style-type: none"> Theo quy định của pháp luật: Không quy định. Theo thực tế tại địa phương: 03 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> Quyết định số 2902/QĐ-BCT ngày 04/11/2024 của Bộ Công Thương; Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh. 	

				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
2	2.000004	Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2902/QĐ-BCT ngày 04/11/2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.	
3	2.000002	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi,	Không	- Quyết định số 2902/QĐ-BCT ngày 04/11/2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1631/QĐ-UBND	

		chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.	
4	2.000033	Thông báo hoạt động khuyến mại	- Theo quy định của pháp luật: Không quy định. - Theo thực tế tại địa phương: 03 ngày làm việc.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2902/QĐ-BCT ngày 04/11/2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.	
5	2.000131	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương	07 ngày làm việc kể từ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số	Không	- Quyết định số 2902/QĐ-BCT ngày 04/11/2024	

		mại tại Việt Nam	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.	
6	2.000001	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2902/QĐ-BCT ngày 04/11/2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.	
7	2.002604	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục	Không	- Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05/03/2024	

		diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	- 40 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ trong trường hợp phải xin ý kiến Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.	vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		của Bộ Công Thương; - Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh.	
8	2.002605	Sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05/03/2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh.	
9	2.002606	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn	- 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công	Không	- Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05/03/2024	

		phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	<p>quy định tại điểm a khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP.</p> <p>- 26 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm b khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số</p>	<p>Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		<p>của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh.</p>	
--	--	--	---	--	--	---	--

			14/2024/NĐ-CP.				
10	2.002607	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05/03/2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh. 	
11	2.002608	Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước	30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện mà không nhận được bất kỳ thông báo, khiếu nại,	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05/03/2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh. 	

		ngoài tại Việt Nam	<p> khiếu kiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, chấp thuận việc chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện và rút Giấy phép trong vòng 07 ngày làm việc </p>	<p> quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) </p>			
XIII	Lĩnh vực: Kinh doanh khí						
1	2.000142	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	<p> 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ </p>	<p> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). </p>	<p> Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành </p>	<p> - Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND </p>	

				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
2	2.000136	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
3	2.000078	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi,	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND	

		mua bán LPG		TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
4	2.000073	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
5	2.000207	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương;	

		LPG vào chai		519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	phí hiện hành	- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
6	2.000201	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
7	2.000194	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018	

		LPG vào xe bồn		vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	phí hiện hành	của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
8	2.000187	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
9	2.000175	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công	Theo quy định của pháp luật	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018	

		đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	được hồ sơ hợp lệ.	Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	về phí, lệ phí hiện hành	của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
10	2.000196	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
11	1.000425	Cấp lại Giấy chứng nhận	07 ngày làm việc kể từ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích:	Theo quy định của	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT	

		đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
12	2.000180	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	

13	2.000166	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<p>- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
14	2.000156	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<p>- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
15	2.000390	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<p>- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
16	2.000387	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải</p>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<p>- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

				quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
17	2.000376	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	
18	2.000371	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	

				hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
19	2.000354	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
20	2.000279	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia</p>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

				(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
21	1.000481	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
22	2.000163	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng</p>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<p>- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

				dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
23	1.000444	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<p>- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
24	2.000211	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<p>- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
XIV	Lĩnh vực: An toàn đập, hồ chứa thủy điện						
1	2.001640	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số	- Đối với các hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xây dựng công trình	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2664/QĐ-BCT ngày 16/10/2023 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh.	

		114/2018/N Đ-CP)	<p>ngâm: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Đối với hoạt động trồng cây lâu năm:</p> <p>Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nỗ mìn và các hoạt động gây nổ khác:</p> <p>Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>				
--	--	---------------------	--	--	--	--	--

			<p>- Đối với hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ:</p> <p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>				
2	2.001607	<p>Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa</p>	<p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>	Không	<p>- Quyết định số 2664/QĐ-BCT ngày 16/10/2023 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh.</p>	

		thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)		(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
3	2.001587	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định	- Đối với hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xây	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2664/QĐ-BCT ngày 16/10/2023 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh.	

		<p>số 114/2018/N Đ-CP)</p>	<p>dụng công trình ngầm: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Đối với hoạt động: (i) Trồng cây lâu năm; (ii) Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học,</p>				
--	--	------------------------------------	---	--	--	--	--

			<p>kinh doanh, dịch vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>			
4	2.001322	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<p>Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/09/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>

5	2.001292	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/09/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	
6	2.001313	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/09/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	

				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
7	2.001300	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/09/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
8	2.001384	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải</p>	Không	<p>- Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/09/2018 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	

				quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
XV	Lĩnh vực: Cụm công nghiệp						
1	1.012427	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	57 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trong đó: bước 1 thực hiện trong 5 ngày làm việc để thông báo tiếp nhận hồ sơ và 15 ngày để nhận hồ sơ; bước 2 thực hiện trong 5 ngày làm việc; bước 3 thực hiện trong 25 ngày; bước 4 thực hiện trong 7 ngày làm việc)	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2404/QĐ-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2024 Bộ Công Thương; - Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của UBND tỉnh.	
XVI	Lĩnh vực: Nghề thủ công mỹ nghệ						
1	1.012471	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân	Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số	Không	- Quyết định số 1200/QĐ-BCT ngày 16/5/2024 của Bộ Công Thương;	

		ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh	nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày	519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 718/QĐ-UBND ngày 12/6/2024 của UBND tỉnh.	
XVII	Lĩnh vực: Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng						
1	2.000191	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và có thể được gia hạn thêm tối đa không quá 30 ngày trong trường hợp phức tạp.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2017/QĐ-BCT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh.	
XVII I	Lĩnh vực: Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý						

1	1.012567	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý	<p>- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định giao tài sản.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị, doanh</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1825/QĐ-BCT ngày 09/7/2024 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của UBND tỉnh.</p>	
---	----------	--	---	---	-------	--	--

			<p>ngành có liên quan thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản.</p>				
2	1.012569	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	<p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định, cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định thu hồi.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1825/QĐ-BCT ngày 09/7/2024 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của UBND tỉnh.</p>	

			xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp.				
--	--	--	--	--	--	--	--

II. TTHC CẤP HUYỆN (19 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Lĩnh vực: An toàn thực phẩm						
1	2.000591	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối	Trong thời gian 25 ngày làm việc (không tính thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ	Theo quy định của Bộ Tài chính (nếu có)	- Quyết định số 739/QĐ-BCT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 543/QĐ-UBND	- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. - Cơ quan phối hợp: Không.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm		công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh.	- Cơ quan có thẩm quyền: UBND huyện.
2	2.000535	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	a) Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ b) Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của Bộ Tài chính (nếu có)	- Quyết định số 739/QĐ-BCT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: UBND huyện.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			<p>hàng kinh doanh hoặc khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực:</p> <p>Trong thời gian 25 ngày làm việc (không tính thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)</p> <p>c) Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh:</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ</p>				

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			<p>sơ đề nghị cấp lại hợp lệ. d) Trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại hợp lệ.</p>				
II	Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước						
1	2.001240	Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	- Trường hợp giấy phép hết thời hạn hiệu lực: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố.	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương;	- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng: 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.
2	2.000615	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định của Bộ Tài chính (nếu có)	- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.
3	2.000620	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp	Theo quy định của Bộ Tài chính (nếu có)	- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020	- Cơ quan thực hiện: Phòng

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				<p>nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		<p>của Bộ Công thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	<p>Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p>
4	1.001279	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	<p>- Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng: 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định của Bộ Tài chính	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
5	2.000629	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định của Bộ Tài chính	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p>
6	2.000633	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>	Theo quy định của Bộ Tài chính (nếu có)	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
7	2.000181	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p>
8	2.000162	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải</p>	Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính	<p>- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương;</p> <p>- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Kinh tế,</p>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			Hạ tầng và Đô thị.
9	2.000150	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ Công thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.
III	Lĩnh vực: Công nghiệp địa phương						
1	2.002096	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Không	- Quyết định số 2707/QĐ-BCT ngày 30/06/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp huyện (Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị). - Cơ quan phối hợp: Không có

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
IV	Lĩnh vực: Kinh doanh khí						
1	2.001283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC, ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 2707/QĐ-BCT ngày 30/06/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp huyện (Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị). - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
2	2.001270	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố.	Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC, ngày 16/10/2016	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp huyện (Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị).

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		bán lẻ LPG chai		- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	của Bộ Tài chính	của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
3	2.001261	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC, ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/07/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp huyện (Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị). - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
V	Lĩnh vực: An toàn đập, hồ chứa thủy điện						

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
1	2.000599	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/09/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
2	1.000473	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC huyện/thành phố. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/09/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		của Ủy ban nhân dân cấp huyện		(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
VI	Lĩnh vực: Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý						
1	1.012568	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp huyện quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao tài sản. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định giao tài sản 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1825/QĐ-BCT ngày 09/7/2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			kết cấu hạ tầng chợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản.				
2	1.012569	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	<p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định, cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định thu hồi.</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>	Không	<p>- Quyết định số 1825/QĐ-BCT ngày 09/7/2024 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của UBND tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không có.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			<p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc có văn bản trả lời trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp.</p>				

III. TTHC CẤP XÃ (03 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Lĩnh vực: An toàn đập, hồ chứa thủy điện						
1	2.000206	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/09/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp xã.
2	2.000184	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/09/2018 của Bộ Công Thương; 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã		gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp xã.
II	Lĩnh vực: Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng						
1	2.002620	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Theo quy định của pháp luật: Không quy định. - Theo thực tế tại địa phương: Tối thiểu 03 ngày làm việc trước ngày thực 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2017/QĐ-BCT ngày 31/7/2024 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp xã.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
			hiện hoạt động.				

**PHỤ LỤC SỐ 04. DANH MỤC CHUẨN HÓA
TTHC CỦA NGÀNH Y TẾ ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG
(182 TTHC)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

I. TTHC CẤP TỈNH (150 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I Lĩnh vực: An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng							
1	1.003348	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu với thực phẩm dinh dưỡng Y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	1.500.000	- Quyết định số 2318/BYT-QĐ ngày 06/4/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1613/QĐ-BYT ngày 11/6/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
2	1.003332	Đăng ký bản công bố sản xuất trong	07 ngày làm việc kể từ ngày	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại	1.500.000	- Quyết định số 2318/BYT-QĐ	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 06/4/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1613/QĐ-BYT ngày 11/6/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
3	1.003108	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Phí: 1.100.000/lần/1 sản phẩm	- Quyết định số 1613/QĐ-BYT ngày 11/6/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		cho trẻ đến 36 tháng tuổi		(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
4	1.002425	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Theo quy định tại Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/08/2021 của Bộ Tài Chính	<p>- Quyết định số 135/QĐ-BYT ngày 15/01/2019 của Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định số 1613/QĐ-BYT ngày 11/6/2024 của Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh.</p>	Không
II	Lĩnh vực: Tổ chức cán bộ						
1	1.001523	Bổ nhiệm giám định	20 ngày kể từ ngày nhận	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ	Không	- Quyết định số 4684/QĐ-BYT	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương	được hồ sơ hợp lệ	phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế; - Quyết định số 3147/QĐ-BYT ngày 22/11/2022 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
2	1.001514	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh/ thành phố	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Không	- Quyết định số 4684/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế; - Quyết định số 3147/QĐ-BYT ngày 22/11/2022 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		trực thuộc Trung ương		(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
III Lĩnh vực: Tài chính Y tế							
1	2.001265	Thủ tục khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Giải quyết ngay sau khi xuất trình hồ sơ	Trực tiếp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	- Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác về giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	- Quyết định số 160/QĐ-BYT ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
					<p>không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.</p> <p>- Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.</p>		
2	1.003048	Ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh, huyện	Không có	- Quyết định số 160/QĐ-BYT ngày 10/01/2025 của Bộ	- Cơ quan thực hiện: Bảo hiểm xã hội.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		bảo hiểm y tế lần đầu	hồ sơ hợp lệ (theo ngày ghi trên dấu công văn đến)			trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	- Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Bảo hiểm xã hội.
3	2.001252	Ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế hằng năm	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (theo ngày ghi trên dấu công văn đến)	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh, huyện	Không có	- Quyết định số 160/QĐ-BYT ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Bảo hiểm xã hội. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Bảo hiểm xã hội.
4	1.003034	Ký Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt bổ sung chức năng, nhiệm vụ, phạm vi	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (theo ngày ghi trên dấu công văn đến)	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh, huyện.	Không có	- Quyết định số 160/QĐ-BYT ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Bảo hiểm xã hội. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Bảo hiểm xã hội.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		chuyên môn, cấp chuyên môn kỹ thuật trong việc thực hiện khám bệnh, chữa bệnh					
5	1.002995	Thanh toán chi phí Khám bệnh, chữa bệnh một số trường hợp giữa cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh và cơ quan Bảo hiểm xã hội	40 ngày	Trực tiếp tại cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh, huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 4524/QĐ-BYT ngày 14/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Bảo hiểm xã hội. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Bảo hiểm xã hội.
IV	Lĩnh vực: Thiết bị Y tế						
1	1.003006	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	0 ngày làm việc	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).	- Phí thẩm định Điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế: 3.000.000 đồng/1 hồ sơ.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 745/QĐ-BYT ngày 28/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh. 	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	- Lệ phí: không có		
2	1.003029	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B	01 Ngày	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	+ Phí thẩm định công bố trang thiết bị y tế loại A: 1.000.000 đồng/1 hồ sơ + Phí thẩm định công bố trang thiết bị y tế loại B: 3.000.000 đồng/1 hồ sơ	- Quyết định số 2962/QĐ-BYT ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
3	1.003039	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	0 ngày	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Phí thẩm định Điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế: 3.000.000 đồng/1 hồ sơ	<p>- Quyết định số 745/QĐ-BYT ngày 28/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	Không
V	Lĩnh vực: Y tế dự phòng						
1	1.003958	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường</p>	Không	<p>- Quyết định số 6145/QĐ-BYT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế;</p>	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		thẩm quyền của Sở Y tế		<p>Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
2	1.013034	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>	Không	<p>- Quyết định số 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 của Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.</p>	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
3	1.000844	Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS	10 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 4695/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh. 	Không
4	1.002944	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ 	300.000/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND 	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		lĩnh vực gia dụng và y tế		công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	
5	1.002467	Công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	300.000/hồ sơ	- Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	Không
6	1.003580	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được bản tự	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	-Quyết định số 433/QĐ-BYT ngày	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		học cấp I, cấp II	công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học	<p>công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		<p>31/01/2019 của Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	
7	2.000655	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo đủ điều kiện tiêm chủng	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>	Không	<p>-Quyết định số 433/QĐ-BYT ngày 31/01/2019 của Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
8	1.001386	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1273/QĐ-BYT ngày 04/4/2017 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh. 	Không
9	1.013035	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND 	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV		công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	
10	1.013036	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	Không
11	1.013037	Hủy hồ sơ công bố đủ	Trong thời hạn 05 ngày làm	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ	Không	- Quyết định số 3555/QĐ-BYT	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 25/11/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	
12	2.002683	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	Trong thời gian 40 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
13	2.002684	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm kháng định HIV dương tính	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh. 	Không
14	2.002685	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm kháng định HIV dương tính	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh. 	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
15	1.004070	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	300.000 đồng	- Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	Không
16	1.004062	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải	300.000 đồng	- Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
17	1.002564	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo dấu tiếp nhận công văn đến của Sở Y tế	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	600.000 đồng	- Quyết định số 3614/QĐ-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	Không
18	1.001189	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo dấu tiếp nhận công văn đến của Sở Y tế	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3614/QĐ-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng		hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
19	1.001178	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3614/QĐ-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	Không
20	1.001114	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Sở Y tế tại	Không	- Quyết định số 3614/QĐ-BYT ngày	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	sơ đầy đủ, hợp lệ theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		30 tháng 11 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	
21	2.000997	Cấp Giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng.	Ngay sau khi tiếp nhận đủ đơn và tài liệu minh chứng đã tiêm vắc xin phòng bệnh	Gửi trực tiếp: Tại Bộ phận kiểm dịch Y tế Quốc tế - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: Trạm liên ngành Cửa khẩu Quốc tế Thanh Thủy (xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang); Trạm liên ngành Cửa khẩu Quốc gia Xín Mần (xã Xín Mần, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang)	- Tiêm chủng vắc xin Sốt vàng và cấp chứng nhận tiêm chủng quốc tế: 8 USD/lần. - Tiêm chủng (gồm vắc xin đường uống,	- Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế ; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
					đường tiêm), áp dụng biện pháp dự phòng và cấp chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng (gồm lần đầu, tái chủng, theo lịch, kiểm tra cấp lại chứng nhận tiêm chủng quốc tế): 85.000 đồng/lần.		
22	2.000993	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải.	- Thời gian hoàn thành việc giám sát đối với một phương tiện vận tải không quá 01 giờ đối với phương tiện đường bộ, đường hàng không; 02 giờ đối với	Gửi trực tiếp: Tại Bộ phận kiểm dịch Y tế Quốc tế - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: Trạm liên ngành Cửa khẩu Quốc tế Thanh Thủy (xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang); Trạm liên ngành Cửa khẩu Quốc gia Xín Mần (xã Xín Mần, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang)	Theo quy định tại Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			<p>phương tiện đường sắt, đường thủy.</p> <p>- Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ một phương tiện vận tải không quá 20 phút kể từ khi nhận đủ giấy tờ.</p> <p>- Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế không quá 01 giờ đối với phương tiện vận tải đường bộ, đường hàng không: 02 giờ đối với phương tiện vận tải đường sắt, đường thủy. Trường</p>				

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			<p>hợp quá thời gian kiểm tra nhưng chưa hoàn thành công tác chuyên môn, nghiệp vụ kiểm dịch y tế, trước khi hết thời gian quy định 15 phút, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo việc gia hạn thời gian kiểm tra thực tế và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế biết, thời gian gia hạn không quá 01 giờ.</p> <p>- Thời gian cấp giấy chứng nhận miễn xử lý vệ sinh tàu</p>				

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			<p>thuyền/chứng nhận xử lý vệ sinh tàu thuyền không quá 30 phút sau khi hoàn thành việc xử lý y tế.</p> <p>- Thời gian hoàn thành các biện pháp xử lý y tế:</p> <p>+ Không quá 01 giờ đối với một phương tiện vận tải đường bộ hoặc một toa tàu hỏa, một tàu bay;</p> <p>+ Không quá 06 giờ đối với cả đoàn tàu hỏa hoặc một tàu thuyền kể từ thời điểm phát hiện ra phương tiện</p>				

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			<p>vận tải thuộc diện phải xử lý y tế.</p> <p>+ Không quá 24 giờ đối với tàu thuyền trong trường hợp phải xử lý y tế bằng hình thức bẫy chuột, đặt mồi, xông hơi diệt chuột.</p> <p>+ Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà vẫn chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản và nêu rõ</p>				

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 01 giờ đối với một phương tiện vận tải đường bộ hoặc một toa tàu hỏa hoặc một tàu bay; không quá 04 giờ đối với cả đoàn tàu hỏa hoặc một tàu thuyền kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.				
23	2.000981	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa	- Thời gian hoàn thành việc giám sát đối với hàng hóa không quá 01 giờ đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá	Gửi trực tiếp: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận kiểm dịch Y tế Quốc tế - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: Trạm liên ngành Cửa khẩu Quốc tế Thanh Thủy (xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang); Trạm liên ngành Cửa khẩu Quốc gia Xín	Theo quy định tại Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			<p>03 giờ đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên.</p> <p>- Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ một lô hàng hóa không quá 20 phút.</p> <p>- Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế phải không quá 01 giờ đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 03 giờ đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên.</p> <p>- Thời gian hoàn thành các biện pháp xử lý y tế không quá 02 giờ đối với lô hàng</p>	Mãn (xã Xín Mãn, huyện Xín Mãn, tỉnh Hà Giang).			

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			<p>hóa dưới 10 tấn, không quá 06 giờ đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà vẫn chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 02 giờ kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.</p>				
24	1.002204	Cấp giấy chứng nhận	- Thời gian hoàn thành	- Trực tiếp: Tại Bộ phận kiểm dịch Y tế Quốc tế - Trung tâm	Theo quy định tại Thông tư	- Quyết định số 4921/QĐ-BYT	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	việc kiểm tra giấy tờ đối với một lô mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người không quá 15 phút kể từ khi nộp đủ các loại giấy tờ. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế đối với một lô mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học hoặc một mô, một bộ phận cơ thể người không quá 01 giờ kể từ khi nộp đủ giấy tờ.	Kiểm soát bệnh tật tỉnh: Trạm liên ngành Cửa khẩu Quốc tế Thanh Thủy (xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang); Trạm liên ngành Cửa khẩu Quốc gia Xín Mần (xã Xín Mần, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang)	số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			<p>- Thời gian hoàn thành việc xử lý y tế đối với một lô mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học hoặc một mô, một bộ phận cơ thể người không quá 01 giờ kể từ khi tổ chức kiểm dịch y tế biên giới yêu cầu xử lý y tế. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn</p>				

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			bản và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 01 giờ kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.				
25	1.012096	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	5 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 4457/QĐ-BYT ngày 08/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh.</p>	Không
26	1.012097	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do	5 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa	Không	- Quyết định số 4457/QĐ-BYT ngày	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		tai nạn rủi ro nghề nghiệp	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		08/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh.	
VI	Lĩnh vực: Khám bệnh, chữa bệnh						
1	1.002464	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải	1.000.000 đồng	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
2	1.000562	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế.	Không
3	1.000511	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo		(Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
4	2.000559	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3106/QĐ-BYT ngày 19/8/2014 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
5	1.001138	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3106/QĐ-BYT ngày 19/8/2014 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
6	2.000552	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 3106/QĐ-BYT ngày 19/8/2014 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
7	1.006780	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 3106/QĐ-BYT ngày 19/8/2014 của Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	Không
8	1.012256	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	15 ngày, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p>	Không	<p>- Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định số 1544/QĐ-UBND</p>	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh.	
9	1.012271	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	430.000 đồng (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề đối với cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh)	- Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
10	1.012272	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	150.000 đồng (trường hợp 1, 2) / 430.000 đồng (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8) công bố tại Quyết định số 2976/QĐ-BYT (Không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề)	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh. 	Không
11	1.012273	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh. 	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		chữa bệnh gia truyền		công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
12	1.012275	Đăng ký hành nghề	- Cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản đăng ký hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm c, khoản	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			1, Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.				
13	1.012276	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Sau 15 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế;	Không
14	1.012278	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	- Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Bệnh viện: 10.500.000 đồng/hồ sơ - Phòng khám đa khoa, nhà hộ 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1544/QĐ-UBND 	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			<p>tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ;</p> <p>- 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị.</p>	<p>(Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 5.700.000 đồng/hồ sơ</p> <p>- Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng/hồ sơ</p> <p>- Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y</p>	ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh.	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
					<p>sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 đồng/hồ sơ</p> <p>- Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/hồ sơ</p>		
15	1.012279	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	20 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>	1.500.000 đồng/hồ sơ (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)	<p>- Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh.</p>	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
16	1.012280	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	<p>Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;</p> <p>Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở: Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và;</p> <p>10 ngày làm việc kể từ ngày</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính</p> <p><i>(không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp, trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi địa điểm do có sự điều chỉnh về địa giới hành chính và trường hợp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với trường hợp giảm bớt danh mục kỹ thuật</i></p>	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị.		<i>của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh)</i>		
17	1.012281	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	15 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
18	1.012257	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế;	Không
19	1.012258	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ	Không	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh		công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
20	1.012260	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	10 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh.	Không
21	1.012261	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh,	45 ngày	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		chữa bệnh từ xa		(Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		07/02/2025 của Bộ Y tế.	
22	1.012262	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	60 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
23	1.012289	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	430.000 đồng	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
24	1.012290	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện,	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	- 150.000 đồng/hồ sơ (trường hợp 1,2,12,15,16,17) được công bố tại Quyết định số 443/QĐ-BYT. - 430.000 đồng/hồ sơ (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 13, 14) được công bố tại Quyết định số 443/QĐ-BYT.	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		tâm lý lâm sàng					
25	1.012291	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện,	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		tâm lý lâm sàng					
26	1.012292	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện,	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	430.000 đồng	Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		tâm lý lâm sàng					
27	1.012415	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	35 ngày làm việc, kể từ ngày hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	2.500.000 đồng	- Quyết định số 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1463/QĐ-BYT ngày 29/5/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND tỉnh.	Không
28	1.012416	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5 và khoản 6 Điều	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ	2.500.000 đồng	- Quyết định số 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1463/QĐ-BYT ngày 29/5/2024 của Bộ Y tế;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT		công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND tỉnh.	
29	1.012417	Cấp lại giấy chứng nhận lương y	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1463/QĐ-BYT ngày 29/5/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND tỉnh.	Không
30	1.012418	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia	20 ngày làm việc, kể từ ngày	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	2.500.000 đồng	- Quyết định số 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 1463/QĐ-BYT ngày 29/5/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND tỉnh.	
31	1.012419	Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1463/QĐ-BYT ngày 29/5/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
VII	Lĩnh vực: Mỹ phẩm						
1	1.002483	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	1.600.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ Y tế; - Quyết định số 3246/QĐ-BYT ngày 16/8/2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 2313/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND tỉnh. 	Không
2	1.000990	Cấp lại xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh. 	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
3	1.000793	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư 09/2015/TT-BYT	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
4	1.000662	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ y tế;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo.	sơ đầy đủ, hợp lệ	(Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
5	1.003073	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 4708/QĐ-BYT ngày 31/8/2016 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
6	1.003055	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	6.000.000 đồng	- Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
7	1.003064	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
8	1.009566	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	500.000 đồng	- Quyết định số 1907/QĐ-BYT ngày 19/4/2021 của Bộ Y tế; - Quyết định số 3246/QĐ-BYT ngày 16/8/2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 2313/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND tỉnh.	Không
9	1.002600	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản	- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp lệ và phí công	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	500.000 đồng	- Quyết định số 3629/QĐ-BYT ngày 30/7/2021 của Bộ Y tế;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		xuất trong nước	bổ theo quy định (đối với trường hợp cấp số tiếp nhận); 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố và phí công bố theo quy định (đối với trường hợp chưa cấp số tiếp nhận).	(Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
VIII Lĩnh vực: Y, Dược cổ truyền							
1	1.009407	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y	30 ngày (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Không	- Quyết định 1145/QĐ-BYT ngày 08/02/2021 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế		(http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
IX	Lĩnh vực: Dược phẩm						
1	1.004516	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	- Phí : 500.000 Đồng (Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo) - Phí : 1.000.000 Đồng (Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện	- Quyết định số 2416/QĐ-BYT ngày 09/6/2017 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
					hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình)		
2	1.004459	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 2416/QĐ-BYT ngày 09/6/2017 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
3	1.001893	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3949/QĐ-BYT ngày 28/6/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh. 	Không
4	1.003001	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) 	- Phí : 500000 Đồng Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP đối với các cơ sở bán lẻ tại cơ sở các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi,	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh. 	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	hải đảo - Phí : 1000000 Đồng Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP		
5	1.002952	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	- Phí thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP: 1.000.000 VNĐ/cơ sở. - Phí thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP đối với các cơ sở bán lẻ tại cơ sở các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 VNĐ/cơ sở.	- Quyết định số 5359/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
6	1.002934	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d Khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT-BYT	10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản thông báo	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
7	1.002258	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	4.000.000 đồng/cơ sở	- Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
8	1.002339	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại.	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	4.000.000 đồng/cơ sở	- Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
9	1.002292	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).	4.000.000 đồng/cơ sở	- Quyết định số 5359/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ Y tế;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		thuốc, nguyên liệu làm thuốc		- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
10	1.002235	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuốc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 03/2018/TT-BYT	10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản thông báo	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Chưa quy định	- Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
11	1.002399	Cấp Giấy Chứng nhận	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa	- Thẩm định điều kiện kinh	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		đủ điều kiện kinh doanh được cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở. - 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/cơ sở - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ/cơ sở - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại	ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
					các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ sở		
12	1.004616	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	500.000 đồng/hồ sơ	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		hình thức xét hồ sơ					
13	1.004604	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
14	1.004599	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ	500.000 đồng	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 3246/QĐ-BYT	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		hợp bị hư hỏng, bị mất)		công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 2313/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND tỉnh.	
15	1.004596	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	500.000 đồng	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 3246/QĐ-BYT ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 2313/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
16	1.004593	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở	<p>- 20 ngày Đối với trường hợp cơ sở vật chất, kỹ thuật và nhân sự đã được kiểm tra, đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phù hợp với phạm vi kinh doanh, không phải tổ chức đánh giá thực tế tại cơ sở đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược.</p> <p>- 30 ngày đối với trường hợp phải tổ chức đánh giá thực tế tại cơ sở đề nghị cấp Giấy</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	<p>- Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/cơ sở</p> <p>- Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề dược đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ/cơ sở</p> <p>- Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc</p>	<p>- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.</p>	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược		(GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ sở		
17	1.004585	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi Điều kiện kinh doanh; thay đổi địa Điểm kinh doanh dược	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; - 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	- Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/cơ sở - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề dược đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)			tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ/ cơ sở - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/ cơ sở.		
18	1.004576	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền	- 12 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp Giấy chứng	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).	Không	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	nhận đủ điều kiện kinh doanh dược bị mất, hư hỏng. - 05 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp cấp lại do lỗi của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược.	- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
19	1.004571	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở	15 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).	Không	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)		- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
20	1.004557	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của cơ sở tổ chức bán lẻ thuốc lưu động	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ	Không	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
21	1.003963	Cấp Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	1.600.000 đồng	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
22	1.004449	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc	07 ngày làm việc kể từ ngày	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
23	1.004087	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh		(Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
24	1.004532	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần,	20 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải	Không	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		tiền chất dùng làm thuốc thuốc thẩm quyền Sở Y tế		quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
25	1.004529	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuốc thẩm quyền của Sở Y tế	Sau 30 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
26	1.002035	Kiểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp: Tại Cơ sở giáo dục	Không	- Quyết định số 3949/QĐ-BYT ngày 28/6/2018 của Bộ Y tế;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		trong hành nghề dược				- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	
27	1.001908	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong hành nghề dược	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Gửi trực tiếp: Tại Cơ sở giáo dục	Không	- Quyết định số 3949/QĐ-BYT ngày 28/6/2018 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
28	1.001396	Cung cấp thuốc phóng xạ	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Không	- Quyết định số 3771/QĐ-BYT ngày 16/12/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	
X	Lĩnh vực: Đào tạo và Nghiên cứu khoa học						
1	1.004539	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh	15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 5125/QĐ-BYT, ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
XI	Lĩnh vực: Giám định y khoa						

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	1.002706	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trực tiếp tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ 10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định 2285/QĐ-BYT ngày 23/05/2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	Không
2	1.000281	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật.	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp tại Trung tâm Giám định Y khoa, tổ 10 phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Không	- Quyết định 4760/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
3	1.002694	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trực tiếp tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ 10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định 2285/QĐ-BYT ngày 23/05/2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	Không
4	1.002671	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trực tiếp tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ 10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định 2285/QĐ-BYT ngày 23/05/2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	Không
5	1.002208	Khám giám định để thực	60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trực tiếp tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-	- Quyết định 2285/QĐ-BYT ngày	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		hiện chế độ tử tuất		10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	23/05/2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	
6	1.002190	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trực tiếp tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ 10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định 2285/QĐ-BYT ngày 23/05/2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
7	1.002168	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trực tiếp tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ 10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định 2285/QĐ-BYT ngày 23/05/2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	Không
8	1.002146	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trực tiếp tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ 10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định 2285/QĐ-BYT ngày 23/05/2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	Không
9	1.002136	Khám giám định lại bệnh	60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trực tiếp tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-	- Quyết định 2285/QĐ-BYT ngày	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		nghề nghiệp tái phát		10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	23/05/2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	
10	1.002118	Khám giám định tổng hợp	60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trực tiếp tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ 10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định 2285/QĐ-BYT ngày 23/05/2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.	Không
11	1.011798	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người	65 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ 10 phường Minh	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày	- Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật		Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh.	
12	1.011799	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng	65 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ 10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác					
13	1.011800	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của	95 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Phòng Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ 10 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Theo quy định tại Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định					
XII	Lĩnh vực: Dân số - Sức khỏe sinh sản						
1	1.002192	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ.	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh (chưa bao gồm thời gian xác minh-nếu có). Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không	Nộp trực tiếp: Tại Trạm Y tế tuyến xã nơi trẻ sinh ra.	Không	- Quyết định số 6106/QĐ-BYT ngày 31/12/2019 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			được quá 05 ngày làm việc.				
2	1.003943	Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ	Trước khi trẻ xuất viện	- Nộp trực tiếp: Tại Cơ sở khám chữa bệnh đã được cấp phép kinh doanh dịch vụ lưu giữ tinh trùng, lưu giữ phôi và mang thai hộ.	Không	- Quyết định số 3297/QĐ-BYT ngày 01/7/2016 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
3	1.003564	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép giấy chứng sinh	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không được quá 03 ngày làm việc.	- Trực tiếp: Tại Cơ sở khám, chữa bệnh nơi trẻ sinh ra.	Không	- Quyết định số 4691/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
4	1.002150	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không được quá 03 ngày làm việc.	- Trực tiếp: Tại Cơ sở khám, chữa bệnh nơi trẻ sinh ra.	Không	- Quyết định số 4691/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
XIII	Lĩnh vực: Thi đua, khen thưởng						
1	1.009249	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền	150 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải	Không	- Quyết định số 3562/QĐ-BYT ngày 26/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
2	1.012422	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân, “Thầy thuốc Ưu tú”	Trong thời gian 06 tháng	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 702/QĐ-BYT ngày 23/3/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh.	Không
XIV	Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội						
1	1.001806	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519,	Không	- Quyết định số 220/QĐ-LĐTĐ ngày 27/02/2019 của Bộ Lao động -	- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế. - Cơ quan phối hợp: Không có.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật		đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế.
2	2.000135	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 1789/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Lao động - Thương binh và Xã hội		(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
3	2.000062	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTĐ ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH;</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không có.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế.</p>
4	2.000056	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519,</p>	Không	<p>- Quyết định số 1789/QĐ-LĐTĐ ngày 13/12/2018 của Bộ</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không có.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế.</p>

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		trường Bộ Lao động – TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	
5	2.000051	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
6	2.000286	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	34 ngày làm việc đối với tiếp nhận đối tượng vào cơ sở cấp tỉnh; 27 ngày làm việc đối với tiếp nhận đối tượng vào cơ sở cấp huyện.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ Lao động – TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã; Phòng Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Sở Y tế; Người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội.
7	2.000282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	Cơ sở trợ giúp xã hội có trách nhiệm tiếp nhận ngay các đối tượng cần sự	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: tại Cơ sở trợ giúp xã hội hoặc Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang. Địa chỉ: Số 519, đường Nguyễn	Không	- Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ Lao động – TBXH;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		cấp tỉnh, cấp huyện	bảo vệ khẩn cấp để chăm sóc, nuôi dưỡng và hoàn thiện các thủ tục theo quy định.	Trãi, Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (đối với đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung tâm Công tác xã hội) hoặc Cơ sở Chăm sóc và phục hồi chức năng người tâm thần - Cai nghiện ma túy tỉnh. Địa chỉ: Xã Linh Hồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang (đối với đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ sở). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	
8	2.000477	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: tại Cơ sở trợ giúp xã hội hoặc quầy giao dịch Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ Lao động – TBXH;	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				<p>tỉnh Hà Giang. Địa chỉ: Số 519, đường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (đối với đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung tâm Công tác xã hội) hoặc Cơ sở Chăm sóc và phục hồi chức năng người tâm thần - Cai nghiện ma túy tỉnh. Địa chỉ: Xã Linh Hồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang (đối với đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ sở).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>		- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	
9	1.012990	Cấp giấy xác nhận quá trình thực	10 ngày làm việc	Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: Tại Đơn	Không	- Quyết định số 1858/QĐ-BLĐTĐ ngày	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		hành công tác xã hội		vị, cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội		12/11/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh.	
10	1.012991	Cấp (mới) giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	07 ngày làm việc	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 1858/QĐ-BLĐTĐ ngày 12/11/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
11	1.012992	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	05 ngày làm việc	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 1858/QĐ-BLĐT BXH ngày 12/11/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</p> <p>- Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế.</p>
12	1.012993	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam	07 ngày làm việc	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p>	Không	<p>- Quyết định số 1858/QĐ-BLĐT BXH ngày 12/11/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không.</p>

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		định cư ở nước ngoài		- Gửi Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh.	- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế.
XV	Lĩnh vực: Phòng, chống tệ nạn xã hội						
1	2.000025	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	22 ngày làm việc	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 1959/QĐ-LĐTBXH ngày 22/12/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
2	2.000027	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1724/QĐ-BLĐTĐ ngày 24/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Y tế. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh.
3	2.000032	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1724/QĐ-BLĐTĐ ngày 24/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH; 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Y tế. - Cơ quan phối hợp: Không.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh.
4	1.010935	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 470/QĐ-LĐTĐ ngày 03/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
5	1.010936	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế.</p>
6	1.010937	Thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ</p>	Không	<p>- Quyết định số 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế.</p>

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	
7	2.000036	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1724/QĐ-BLĐTĐ ngày 24/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh.
8	1.000091	Đề nghị chấm dứt hoạt động	25 ngày làm việc, kể từ khi	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của	Không	- Quyết định số 1724/QĐ-BLĐTĐ ngày	- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		24/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch UBND tỉnh.
XVI	Lĩnh vực: Trẻ em						
1	1.012091	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Quầy giao dịch của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Không	- Quyết định số 1842/QĐ-LĐTĐ ngày 01/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 2503/QĐ-UBND	- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế nơi đặt trụ sở chính hoặc nơi có địa chỉ được ghi trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp,

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh.	hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định thành lập cơ quan, tổ chức hoặc hợp đồng hợp tác của tổ hợp tác, trong trường hợp người sử dụng lao động là doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã. Sở Y tế nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của hộ gia đình, cá

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
							<p>nhân, trong trường hợp người sử dụng lao động là hộ gia đình hoặc cá nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế địa phương nơi tổ chức, cá nhân sử dụng lao động dưới 13 tuổi.

II. TTHC CẤP HUYỆN (15 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội						
1	1.001776	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 292/QĐ-LĐTBXH ngày 16/3/2023 của Bộ Lao động – TBXH; - Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã; Phòng Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
2	1.001758	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện,	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã; Phòng Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng chuyên môn cấp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		thị xã, thành phố thuộc tỉnh					huyện; Ủy ban nhân dân cấp huyện.
3	1.001753	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	08 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng cư trú mới nhận được hồ sơ của đối tượng (do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội nơi cư trú cũ của đối tượng gửi đến).	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 635/QĐ-LĐTĐ ngày 03/6/2021 của Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã; Phòng Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi cư trú cũ và mới của đối tượng). - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi cư trú cũ của đối tượng). - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi cư trú mới của đối tượng).

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
4	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	05 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã; Phòng Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.
5	2.000777	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	02 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
6	1.001739	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	05 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 635/QĐ-LĐTĐ ngày 03/6/2021 của Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã; Phòng Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.
7	2.000744	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	03 ngày làm việc (kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nhận được đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 635/QĐ-LĐTĐ ngày 03/6/2021 của Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	Không

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
8	1.000669	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1789/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Nội vụ.
9	2.000298	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Nội vụ.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	
10	2.000294	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1789/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Nội vụ.
11	1.000684	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao	15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải	Không	- Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Nội

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		động - Thương binh và Xã hội cấp		quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	vụ.
II Lĩnh vực: Phòng, chống tệ nạn xã hội							
1	2.001661	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	11 ngày làm việc	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 1959/QĐ-LĐTBXH ngày 22/12/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
2	1.010938	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	10 ngày làm việc	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Quyết định số 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 1310/QĐ-UBND	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Nội

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 08/10/2024 của UBND tỉnh.	vụ (theo uỷ quyền).
3	1.010939	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	10 ngày làm việc	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 470/QĐ-LĐTĐ ngày 03/6/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Nội vụ (theo uỷ quyền).
4	1.010940	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia	10 ngày làm việc	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không	- Quyết định số 470/QĐ-LĐTĐ ngày 03/6/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Phòng Nội vụ (theo uỷ quyền).

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		đình, cộng đồng		(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			

III. TTHC CẤP XÃ (17 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Lĩnh vực: Dân số - Sức khỏe sinh sản						
1	2.001088	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định 792/QĐ-BYT ngày 04/3/2019 của Bộ Y tế; - Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh.	Không
II	Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội						

1	1.001699	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 208/QĐ-LĐTBXH ngày 29/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của UBND tỉnh. 	Không
2	1.001653	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 208/QĐ-LĐTBXH ngày 29/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của UBND tỉnh. 	Không
3	2.000751	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	02 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND 	Không

				hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	
4	2.000744	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng	03 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 635/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2021 của Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh. 	Không
5	2.000355	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh. 	Không

6	1.011606	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hàng năm	Rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 của năm.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 03/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh. 	Không
7	1.011607	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm	15 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 03/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh. 	Không
8	1.011608	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hàng năm	15 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 03/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 800/QĐ-UBND 	Không

				hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh.	
9	1.011609	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	15 ngày	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 03/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh.	Không
III	Lĩnh vực: Phòng, chống tệ nạn xã hội						
1	1.010941	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	03 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	Không
IV	Lĩnh vực: Trẻ em						

1	1.004946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	<p>Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không	<p>- Quyết định số 847/QĐ-LĐTĐ ngày 09/06/2017 của Bộ LĐ-TĐ;</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.</p>	Không
2	1.004944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	+ Đối với trường hợp chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em theo đề nghị của cá nhân,	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia</p>	Không	<p>- Quyết định số 847/QĐ-LĐTĐ ngày 09/06/2017 của Bộ LĐ-TĐ;</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND</p>	- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã,

			<p>đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế: Không quy định.</p> <p>+ Đối với trường hợp chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội để chuyển đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế: 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>(http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		<p>ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.</p>	<p>Cơ sở trợ giúp xã hội.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không có.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cá nhân có thẩm quyền quyết định chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội.</p>
3	2.001947	<p>Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt</p>	<p>07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>	Không	<p>- Quyết định số 847/QĐ-LĐTĐ ngày 09/06/2017 của Bộ LĐ-TBXH;</p> <p>- Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện: Cơ quan Y tế các cấp, cơ quan công an các cấp, Ủy ban nhân dân cấp xã, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Không có.</p>

				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			- Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
4	1.004941	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	+ Thời hạn đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em: Không quy định. + Thời hạn giao, nhận trẻ em giữa Ủy ban nhân dân cấp xã và cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế: trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 09/06/2017 của Bộ LĐ-TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	Không
5	2.001944	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay	+ Thời hạn xác minh điều kiện, ban hành quyết định giao, nhận trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Quyết định số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 09/06/2017 của Bộ LĐ-TBXH; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	Không

		thế là người thân thích của trẻ em	thay thế: không quy định. + Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao quyết định cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.	hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)			
6	2.001942	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	25 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)	Không	- Quyết định số 847/QĐ-LĐTĐ ngày 09/06/2017 của Bộ LĐ-TĐ; - Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.	- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

IV. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC (02 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I Lĩnh vực: Đào tạo và Nghiên cứu khoa học							
1	1.012294	Kiểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại cơ sở giáo dục (quy định tại Điều 140 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP).	Không quy định	- Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh.	Không
2	1.012295	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch.	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Tại cơ sở giáo dục (quy định tại Điều 140 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP).	Không quy định	- Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh.	Không

**PHỤ LỤC SỐ 05. DANH MỤC CHUẨN HÓA
TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ
(49 TTHC)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

I. TTHC CẤP TỈNH (48 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I						
Lĩnh vực: Lao động						
1	2.001955	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	Không quy định. <i>(Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký nội quy lao động, nếu phát hiện nội quy lao động có quy định trái pháp luật thì cơ quan chuyên môn về lao động thông báo và hướng dẫn người sử dụng lao động sửa đổi, bổ sung, đăng ký lại nội quy lao động).</i>	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.
II						
Lĩnh vực: Xuất nhập khẩu						
1	1.000695	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu E	- Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Trong thời hạn 8 giờ làm	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang tại	60.000 đồng/bộ	- Quyết định số 142/QĐ-BCT ngày 22 tháng 01

			<p>việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</p> <p>- Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCosys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính: Trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư.</p>	<p>tầng 4 Trạm kiểm soát liên ngành cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử Ecosys của Bộ Công thương tại địa chỉ https://ecosys.gov.vn/ hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>		<p>năm 2024 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của UBND tỉnh.</p>
III	Lĩnh vực: Đầu tư tại Việt Nam					
1	1.009742	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban Quản lý Khu kinh tế gửi	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không có	- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của

		và kinh doanh sân gôn	<p>hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan về những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý Khu kinh tế.</p> <p>- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế lập báo cáo thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, UBND cấp tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư.</p>	<p>Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>		<p>Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.</p>
2	1.009748	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban quản	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của

		Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐCP	<p>lý gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan về những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý khu kinh tế.</p> <p>- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý lập báo cáo thẩm định và quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.</p>	<p>Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>		<p>Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.</p>
3	1.009755	Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	<p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý khu kinh tế, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý khu kinh tế;</p> <p>- Ban quản lý khu kinh tế chấp thuận nhà đầu tư trong thời hạn 25 ngày</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh</p>	Không	<p>- Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.</p>

			kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	(dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).		
4	1.009756	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (BQL)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.
5	1.009757	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (BQL)	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban quản lý gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan về những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.

			<p>thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý.</p> <p>- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý lập báo cáo thẩm định trình Ủy ban nhân cấp tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.</p>		
6	1.009759	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư;</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>	<p>Không</p> <p>- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.</p>

			<p>được đề nghị của Ban quản lý, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;</p> <p>- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.</p>			
7	1.009760	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý</p>	<p>03 ngày làm việc đối với trường hợp 1 hoặc 10 ngày đối với trường hợp 2 kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>	<p>Không</p>	<p>- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.</p>
8	1.009762	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với</p>	<p>+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường</p>	<p>Không</p>	<p>- Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02 /6/2021 Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p>

		<p>dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý</p>	<p>theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư.</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;</p> <p>+ Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.</p>	<p>Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>		<p>- Quyết định 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.</p>
--	--	--	--	--	--	---

9	1.009763	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý</p>	<p>+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư.</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;</p> <p>+ Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, Ủy ban nhân</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>	Không	<p>- Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02 /6/2021 Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.</p>
---	----------	---	---	---	-------	--

			dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.			
10	1.009764	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	<p>+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định này để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư.</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;</p> <p>+ Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh hoặc lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>	Không	<p>- Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02 /6/2021 Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.</p>

			báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.			
11	1.009765	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó.</p> <p>- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý quyết định chấp thuận chủ trương điều chỉnh hoặc lập báo cáo thẩm định các nội</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>	Không	<p>- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh</p>

			<p>dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.</p>			
12	1.009766	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý</p>	<p>+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư.</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;</p> <p>+ Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>	Không	<p>- Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p> <p>- Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.</p>

			<p>được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để chấp thuận điều chỉnh hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án thuộc thẩm quyền của UBND;</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.</p>			
13	1.009767	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý</p>	<p>+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư.</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>	Không	<p>- Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p> <p>- Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.</p>

			<p>có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;</p> <p>+ Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để quyết định chấp thuận điều chỉnh hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án thuộc thẩm quyền của UBND;</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.</p>			
14	1.009768	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</p>	<p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành</p>	<p>Không</p>	<p>- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.</p>

			<p>để điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.</p>	<p>chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>		
15	1.009769	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</p>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>	Không	<p>- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.</p>
16	1.009770	<p>Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án</p>	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ,</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý</p>	Không	<p>- Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02</p>

		<p>đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý</p>	<p>Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan quản lý đất đai và các cơ quan có liên quan để lấy ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý xem xét điều kiện gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để quyết định gia hạn hoặc lập báo cáo thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p>	<p>Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>		<p>/6/2021 Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.</p>
--	--	--	--	--	--	--

			- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư.			
17	1.009771	Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.
18	1.009772	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	- Theo quy định của pháp luật: Kể từ ngày nhận được quyết định hoặc thông báo chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư. - Theo thực tế tại địa phương: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành	Không	- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.

				chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).		
19	1.009773	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BQL)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.
20	1.009774	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BQL)	+ 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. + 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.

21	1.009775	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (BQL)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.
22	1.009776	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (BQL)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh.
23	1.009777	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Trung tâm 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 Bộ Kế

		trong hợp đồng BCC		<p>Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>		<p>hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.</p>
24	2.002725	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>	Không	<p>Quyết định số 453/QĐ-BKHĐT ngày 14/02/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>
25	2.002726	Thủ tục điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>	Không	<p>Quyết định số 453/QĐ-BKHĐT ngày 14/02/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>

				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		
26	2.002727	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). 	Không	Quyết định số 453/QĐ-BKHĐT ngày 14/02/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
IV	Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng					
1	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ 	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh.

				công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		
2	1.013234	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	<p>Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp đặc biệt, I; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). 	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh.
3	1.013236	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ 	Theo quy định tại Nghị quyết số 78/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017 của HĐND tỉnh Hà Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh.

		tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)		công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		
4	1.013238	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Theo quy định tại Nghị quyết số 78/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017 của HĐND tỉnh Hà Giang	- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh.
5	1.013230	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519,	Theo quy định tại Nghị quyết số 78/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017	- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh.

		thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)	không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	của HĐND tỉnh Hà Giang	
6	1.013231	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh.

7	1.013233	<p>Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)</p>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 78/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017 của HĐND tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng;</p> <p>- Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh.</p>
8	1.013235	<p>Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai</p>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<p>- Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng;</p> <p>- Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh.</p>

		đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)				
V	Lĩnh vực: Quản lý lao động ngoài nước					
1	1.005132	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>	Không	<p>- Quyết định số 58/QĐ-LĐTĐ ngày 26/01/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh</p>
VI	Lĩnh vực: Thương mại Quốc tế					
1	2.000063	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	<p>+ 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>+ 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành.</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông</p>	3.000.000 đồng/giấy phép.	<p>- Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/8/2016 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.</p>

				tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		
2	2.000314	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp Giấy phép	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>	Không	<p>- Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/8/2016 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.</p>
3	2.000327	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	<p>+ 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>+ 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành.</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông</p>	1.500.000 đồng/giấy phép	<p>- Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/8/2016 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Quyết định 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.</p>

				tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		
4	2.000347	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	+ 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. + 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	1.500.000 đồng/giấy phép	- Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/8/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.
5	2.000450	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông	1.500.000 đồng/giấy phép	- Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/8/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định 340/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh.

				tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		
VII Lĩnh vực: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư						
1	2.002664	Công bố thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	<p>a) Về thời hạn xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư: Trong thời hạn 25 ngày, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình người có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh.</p> <p>b) Về thời hạn đăng tải thông tin: Cơ quan có thẩm quyền tạo lập, phân quyền tài khoản nghiệp vụ cho cơ quan, đơn vị trực thuộc, cơ quan chuyên môn để đăng tải thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt thông tin dự án.</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Ban Quản lý Khu Kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang (<i>Đối với dự án đầu tư do Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền</i>).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không có	<p>- Quyết định số 2290/QĐ-BKHĐT ngày 24/9/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND tỉnh.</p>

2	2.002603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	<p>a) Về thời hạn xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư: Trong thời hạn 25 ngày, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình người có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án.</p> <p>b) Về thời hạn đăng tải thông tin: Cơ quan có thẩm quyền tạo lập, phân quyền tài khoản nghiệp vụ cho cơ quan, đơn vị trực thuộc, cơ quan chuyên môn để đăng tải thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt thông tin dự án</p>	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Ban Quản lý Khu Kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang (<i>Đối với dự án đầu tư do Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền</i>).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không có	<p>- Quyết định số 2290/QĐ-BKHĐT ngày 24/9/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND tỉnh.</p>
VIII	Lĩnh vực: Quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế					
1	2.002728	Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái	58 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Ban Quản lý Khu Kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	Không có	Quyết định số 626/QĐ-BKHĐT ngày 24/02/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

				<p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>		
2	2.002731	Thủ tục chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái	Không quy định	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Ban Quản lý Khu Kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)</p>	Không có	Quyết định số 626/QĐ-BKHĐT ngày 24/02/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
3	2.002729	Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Ban Quản lý Khu Kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia</p>	Không có	Quyết định số 626/QĐ-BKHĐT ngày 24/02/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

				(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn)		
4	2.002732	Thủ tục Chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa của Ban Quản lý Khu Kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) 	Không có	Quyết định số 626/QĐ-BKHĐT ngày 24/02/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
IX	Quản lý chất lượng công trình xây dựng					
1	1.009794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).	Không	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

				<p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagia.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>	<p>- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Bộ Xây dựng.</p>
--	--	--	--	---	--

**PHỤ LỤC SỐ 06. DANH MỤC CHUẨN HÓA
TTHC CỦA NGÀNH DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG
(60 TTHC)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
A	TTHC CẤP TỈNH (40 TTHC)						
	Lĩnh vực: Tín ngưỡng, tôn giáo						
1	1.012672	Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	60 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo
2	1.012664	Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số			Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
3	1.012661	Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).			Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo
4	1.012659	Đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số			Cơ quan thực hiện: Sở Dân

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		buộc tội hoặc chưa được xóa án tích		519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	tộc và Tôn giáo
5	1.012658	Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).			Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo
6		Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số			Cơ quan thực hiện: Sở Dân

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
	1.012657	của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam		<p>519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>		<p>- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p> <p>- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	tộc và Tôn giáo
7	1.012656	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	<p>- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>		<p>- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p> <p>- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
8	1.012653	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn). 		<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo
9	1.012651	Thông báo thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 		<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). 	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				<i>(http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</i>		- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
10	1.012648	Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo
11	1.012646	Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
12	1.012645	Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo
13	1.012644	Đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số			Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				<p>519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>		<p>- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p> <p>- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	
14	1.012642	Thông báo thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh (thuộc thẩm quyền tiếp nhận của 02 cơ quan)	Không quy định.	<p>- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>		<p>- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p> <p>- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo
15	1.012641	Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực	60 ngày kể từ ngày nhận đủ	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày	Cơ quan thực hiện: Sở Dân

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
17	1.012637	Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	45 ngày kể từ ngày hết thời hạn thanh toán các khoản nợ (nếu có) và thanh lý tài sản, tài chính ghi trong thông báo của tổ chức mà không có khiếu nại.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn). 		<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang 	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo
18	1.012635	Thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 		<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). 	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				<i>(http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</i>		- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
19	1.012634	Thông báo tổ chức quyên góp để thực hiện hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo đối với trường hợp quyên góp không thuộc quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 25 của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP	Không quy định.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo
20	1.012632	Đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Dân tộc và Tôn giáo
21	1.012631	Thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Không quy định.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang</i>) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo
22	1.012630	Thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các	Không quy định	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số</i>			Cơ quan thực hiện: Sở Dân

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo		519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo
23	1.012629	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
24	1.012628	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	<p>- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>		<p>- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p> <p>- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo;</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo</p>
25	1.012626	Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Không quy định.	<p>- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>		<p>- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p>	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo;</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				<i>(http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</i>		- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
26	1.012625	Thông báo về người bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Không quy định.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo
27	1.012624	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Không quy định.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo		vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Dân tộc và Tôn giáo
28	1.012622	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Không quy định.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo
29	1.012621	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ	Không quy định.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số			Cơ quan thực hiện: Sở Dân

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo		519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo
30	1.012620	Thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	Không quy định.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
31	1.012619	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Không quy định.	<p>- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>		<p>- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p> <p>- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo;</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo</p>
32	1.012617	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Không quy định.	<p>- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>		<p>- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p>	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo;</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
33	1.012616	Đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo
34	1.012615	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Không quy định.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định:

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Sở Dân tộc và Tôn giáo
35	1.012613	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Không quy định	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo
36	1.012608	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn	Không quy định	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số			Cơ quan thực hiện: Sở Dân

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh		519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo
37	1.012607	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
38	1.012606	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	<p>- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</p>		<p>- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p> <p>- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</p>	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo;</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo</p>
39	1.012605	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	<p>- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>		<p>- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).</p>	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo;</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
40	1.012604	Thông báo về việc tiếp nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hỗ trợ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở tôn giáo; tổ chức các nghi lễ tôn giáo hoặc cuộc lễ tôn giáo; xuất bản, nhập khẩu kinh sách, văn hóa phẩm tôn giáo, đồ dùng tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Không quy định	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Dân tộc và Tôn giáo
B	TTHC CẤP HUYỆN (10 TTHC)						
I	Lĩnh vực: Công tác dân tộc						

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
1	1.012222	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và hoàn thành trước ngày 15 tháng 12 của năm bình chọn.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban Dân tộc. - Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo
2	1.012223	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban Dân tộc. - Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo
II Lĩnh vực: Tín ngưỡng tôn giáo							
3	1.012603	Thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều	Không quy định	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội	Cơ quan thực hiện: Phòng

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
		41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo		Trả kết quả TTHC cấp huyện; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Dân tộc và tôn giáo
4	1.012602	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Không quy định	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Phòng Dân tộc và tôn giáo
5	1.012601	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Không quy định	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện;		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày	Cơ quan thực hiện: Phòng Dân tộc và tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
6	1.012600	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	Không quy định	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Phòng Dân tộc và tôn giáo
7	1.012599	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia			Cơ quan thực hiện: Phòng Dân tộc và tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).			
8	1.012598	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	Cơ quan thực hiện: Phòng Dân tộc và tôn giáo
9	1.012596	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày	Cơ quan thực hiện: Phòng Dân tộc và tôn giáo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
10	1.012593	Thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn). 			Cơ quan thực hiện: Phòng Dân tộc và tôn giáo
C	TTHC CẤP XÃ (10 TTHC)						
	Lĩnh vực: Tín ngưỡng tôn giáo						
1	1.012592	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đăng ký hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp xã; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 		<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				(http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
2	1.012591	Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đăng ký hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp xã; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
3	1.012590	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	20 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đăng ký hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp xã; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
4	1.012588	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Không quy định.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp xã; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
5	1.012586	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Không quy định.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp xã; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
6	1.012585	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp xã; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
7	1.012584	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp xã; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
8	1.012582	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp xã; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
9	1.012580	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Không quy định	- Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp xã; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	
10	1.012579	Thông báo tổ chức quyền góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Không quy định	- Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (<i>dichvucong.gov.vn</i>); Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<i>http://dichvucong.hagiang.gov.vn</i>).		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10/7/2024 của Bộ Nội vụ (Thay thế Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). - Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Quy định chức năng, nhiệm vụ
				<i>(http://dichvucong.hagiang.gov.vn).</i>		01/08/2024 của UBND tỉnh Hà Giang	